

Đàn - bà

MỖI SỐ 0\$08

THƯ TỪ NGÂN-PHIẾU
XIN GỬI VỀ:

La Directrice du
Tuần-báo ĐÀN-BÀ
76, WIELE, HANOI

Ở NAM - KỲ ĐĂNG
QUẢNG-CÁO DO NƠI

M. TẾ - XUYỀN
40, Guillerault, SAIGON

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU — NĂM THỨ NHẤT — SỐ 17 — 14 JUILLET 1939

VỀ VỤ ĐÌNH-CÔNG CUA THỢ ĐÀN-BÀ Ở NHÀ MÁY - DIÊM

Của THUY-AN

Những vụ đình công cứ kể tiếp xảy ra. Người thợ đàn bà rất nhu thuận, rất muốn yên chuyện, cũng như tinh phần đông dân tộc Việt-Nam, đã dám thi hành cải phương pháp mà người ta bảo là cứng đầu cứng cổ, nơi trên.

Không kể những vụ đình công rải rác ở các tỉnh Nam định, Hai-phòng mà một số ít thợ đàn bà cũng tham dự, mới đây vụ đình công của 200 con gái nhà Diêm, cuộc đình công lớn nhất của đàn thợ đàn bà làm cho chúng ta chú ý hơn cả. Kết quả vụ đình công ấy: hai chị thợ tình nghi là cầm đầu cuộc đình công đó bị tổng giam.

Có thật hai chị là thủ mưu? Và vụ đình công nay có một tính cách « chính trị » như người ta nghi ngờ?

Không đâu, cái gì mà to chuyện đến thế. Thợ thuyền xứ này chưa tới cái trình độ làm « chánh trị » đâu. Tất cả tội lỗi đều ở cái dạ dày (một sự thật đã nhàm lắm rồi nhưng cứ phải nhắc đến mãi), nó không dung hợp được với hiện tình sinh hoạt. Các công chức lương từ 5, 6 chục trở lên còn phải xin tăng lương hưởng hồ thợ, lương 2, 3 hào một ngày. Vẫn biết, dân thầy sống theo cách dân thợ. Dân thợ sống theo cách dân thợ. Nhưng cũng phải đủ sống mới được chứ. Phải có hai bữa cơm chín, ăn cho yên ổn mới được chứ? Để chỉ có thịt cá là tăng trăm phần trăm còn mớ rau, quả cà, bí, đậu... để không tăng chắc? Để chỉ có gạo thượng hạng mới kén?

Chinh thứ gạo thô, gạo xấu của đám lao động kia, kén nhiều hơn, so với giá trước. Tất cả những điều ấy là nguyên nhân những cuộc đình công ở xứ này. Và nếu không đủ nuôi miệng thì dầu hai chị bị tình nghi là thủ mưu kia, có tài thuyết mê người, có đem năm bảy cái thiên đường của chủ nghĩa Karl Marx, Lénine, cũng không một ai nghe các chị cả.

Tôi tưởng chánh phủ không lo gì cái sự thật đó. Vậy sao còn những cuộc bắt bớ vô lý như trên? Ông Thanh tra Lao động chức vụ là làm cho chủ hiểu tình cảnh thợ, có đủ quyền làm cho những người chủ tham lam phải cho thợ một sự sống vừa phải, sao lại còn để

//////////

14 JUILLET

Hãy toàn xá chánh - trị phạm

Còn nôn, Lao Bảo, Guy-An, Nhà Pha: những hình ảnh rùng rợn! Nhắc đến, người ta tưởng như nghe thấy tiếng xiềng xích chạm nhau, trông thấy những nét mặt vô vàng vì đau đớn, hung tợn vì đã quá nhẫn nhục. Nơi đây những tội nhân! Nơi đây những kẻ chỉ có cái tội yêu nước một cách nóng nảy quá, hay tôn thờ một chủ nghĩa chánh trị, không hợp với chánh thể hiện hành ở trong nước.

Trong khi chúng ta hút thở không khí tự do trên cái đất hiền lành quen thuộc này, những người ấy đang đau khổ cả hình thức lẫn tinh thần. Và đang lúc làm cỏ vè, thừa dịp anh lính nhằng đi nơi khác, những người sắt đá ấy, chắc đã nhiều phen chống cằm lên cán cuốc, hỏi cái tương lai ư tới: « Bao giờ, bao giờ lại trùng phùng? » Hỏi với những tội nhân mặc áo kho sai chung thân, câu trả lời càng thẳm thía: « Chỉ một ngày linh hồn lìa xác thịt mới mong thấy lại mặt người thân yêu. »... Phải, dù gan là sắt, thân có vì một lý tưởng mà hy sinh, nhưng con tâm vẫn là con tâm. Trong đó, vẫn lẫn quất hình ảnh ai yêu dấu.

(Xem tiếp trang 7)

TRƯỚC TÒA THANH - TRA LAO - ĐỘNG



CHỊ THỢ. — Thưa ông hôm nay nhật trình có nói gì đến vụ đình công của chị em tôi ở nhà diêm không?

ÔNG THỢ - KỶ. — Không! Chỉ nói tới việc tăng lương cho công-chức và tăng phụ-cấp cho quan-lại mà thôi.

CHỊ THỢ. — Thế công-chức và quan-lại có bị bỏ tù không?

ÔNG THỢ KỶ. — không.

CHỊ THỢ. — Quái thế sao lại bỏ tù chị em tôi?

eo những cuộc bắt bớ như trên? Chúng tôi thật không hiểu.

Người thợ đàn bà Việt-Nam...

Hơn một năm nay tôi ở gần vùng nhà Diêm này, cứ hai ba giờ sáng giấc ngủ đương êm, thì tiếng guốc kéo lê trên đường, tiếng si sào nói chuyện làm tôi giật mình thực giậy, hoang mang nghe ngóng. Và đã một năm sự thức giấc đã thành lệ, tiếng guốc khua nghe đã quen mà tôi vẫn có một cảm giác như mới nghe lần đầu. Chao ôi! Những tiếng guốc những tiếng nói khàn khàn vang trong đêm yên lặng. Tôi tưởng tôi đã được nghe thấy « Thấy ma khiêu vũ », tôi tưởng tôi đã đếm được những bước chân của cái « Sống » đi sâu mãi vào cõi tiêu diệt mịt mờ. Không, tôi đã tưởng tượng quá nhiều. Đây chỉ là những chị thợ đàn bà ở nhà máy diêm hết phiên làm đêm, ra về để kịp khác vào thay. Mỗi người một cái thùng con cắp ở tay, cái thùng đựng giầy, đựng món quà ăn đêm cho đỡ đói, chiếc áo giải vất trên vai vòng qua cổ, một bọn

(Xem tiếp trang 11)



Bày bàn

Nhà có phòng ăn, bàn đã theo một kiểu mẫu sẵn. Trên bàn phải trải khăn cẩn thận, là thật phẳng dưới khăn nếu có thể lót một tấm vải nữa càng tốt, để khi đặt đĩa lên được êm nhẹ hơn. Trước mặt mỗi người khách (nếu là bữa cơm tây) nên để hai cái đĩa, bữa cơm chiều một đĩa sâu để ăn súp và một đĩa thường, bữa cơm sáng để hai đĩa thường. Trước hàng đĩa, một hàng ba cái cốc, bắt đầu từ bên tay phải, một cốc vừa (to hơn cốc liqueur) để rót vang đỏ, một cốc nhỏ hơn để rót vang trắng và một cốc to để rót nước. Bên tay phải, cạnh đĩa để một con dao, một cái thìa (bữa sáng không bày thìa). Bên tay trái cạnh đĩa, một cái fourchette. Khoảng giữa trước hàng đĩa và sau hàng cốc, để một con dao nhỏ (thứ dao ăn trái cây) và một cái thìa cà phê hay một đĩa nhỏ để ăn bánh. Khăn ăn gấp hoa bày lên đĩa. Trong khăn để mỗi người một miếng bánh mỳ. Trái lại, bữa cơm ta, trước mặt mỗi người khách, bày một cái đĩa nhỏ, trên đĩa khăn ăn kết thành một cái hoa sen, giữa khăn úp một cái bát. Bên phải đĩa và bát để một đôi đũa. Cũng vẫn có thể bày dao ăn trái cây và thìa hay thìa nhỏ ăn bánh, và các thứ cốc uống rượu vang. Nếu có thêm rượu mai quế lộ, rượu thanh mai v.v. Có thể để cạnh

bên cốc vang đỏ, một cái cốc nhỏ siu (liqueur) nữa.

Muốn cho bữa cơm thêm ngon và vui vẻ, nên bày hoala, chung quanh bàn, từng vòng bán nguyệt nối đuôi nhau. Hoặc hai hàng giải, hai bên trước mặt khách.

Giữa bàn bày những bát hoa, lẵng hoa, khay hoa, phải là những thứ đồ bày thấp thấp. Có thể cho người khách ngồi bên đây nhìn mặt người bên kia được.

Rượu trước đem rót cho khách song nên để trên tủ rượu. Bà chủ đừng quên bày ở chỗ cửa lối đi vào phòng ăn một cái bàn để tiện sự thay đổi đĩa bát. Và nên dặn người nhà phụ trong việc đãi khách phải ăn mặc sạch sẽ, cất nhắc nhẹ nhàng, không nên đụng chạm mạnh tay cũng không nên vì thiếu một vật gì đến phải cãi nhau cho đến tai khách. Các thức vật liệu dùng để đãi khách, bà chủ phải sắp đặt sẵn từ trước đừng cho thiếu thốn một thức gì. Điều đáng chú ý hơn hết là bát đĩa, cốc tách phải rửa rất kỹ lưỡng tinh khiết. Thìa nĩa, và các thứ bình bằng ni kền hay bạc phải đánh sáng bóng. Ở các nơi tao nhã người ta hay để ý đến cách đãi lịch sự, hơn là đồ ăn ngon trong những đĩa bát dơ dớp. Sau hết bà chủ nhà cũng đừng quên rằng: gia đình là thế giới của bà, bà là bà chúa trong thế giới ấy. Việc gì bà cũng phải tự sắp đặt lấy. Nếu bất thành linh thiếu thốn thức gì trong khi ăn uống, bà không nên để cho ông chồng của bà phải đứng dậy. Vì ở đây ông cũng như một người khách mà thôi. Đến như việc uống trà uống rượu. Bà cũng phải mời cả ông nữa. Nướng mời siu hết mọi người.

MỘT CÁCH

GIẶT QUẦN ÁO

Không phải rằng hề cứ có nước có sà phòng là giặt được quần áo trắng phau sạch sẽ. Cứ giao cho một đứa ở sười sinh giặt thử mà xem, bộ quần áo vải mới may chỉ vài ba lần là đã đen đã cũ. Có một cách nấu bằng thuốc là được những bộ quần áo vừa trắng vừa hợp vệ sinh. Nhưng không phải nhà nào cũng có thể bắc một thùng nấu quần áo được. Có một cách giặt vừa sạch, vừa đỡ tốn công như sau này:

Quần áo nếu sát sà phòng ngâm một đêm trước càng tốt. Sáng hôm sau đem ra vò áo cần nhất vò chỗ cổ, sống lưng, hai cửa tay, quần: hai gấu, đùi và cạp. Vò sà phòng không một lúc rồi lấy sẵn một chậu nước sạch vừa vò vừa té nước vào quần áo, bọt sà phòng chổi bớt đi với những cầu bẩn. đầu đũa đem rửa. Nước rửa phải xong để trong một cái chậu khá to cho quần áo có thể buông rũ ra hết được. Muốn quần áo trắng, mặc không ngứa ngáy, phải rửa cho thật trong nước mới đem hồ sơ. Các bạn nên mua thứ bột tốt, nghiền nhỏ ra bọc vào một cái túi, lúc nào dùng đến thì đem thả vào chậu nước, coi xanh vừa vừa đủ lơ lơ bỏ ra để lần khác. Quần áo đem phơi phải vắt thật khô, mới không có mùi hôi mùi khét. Các bạn cứ thử cách này, quần áo đến rách vẫn trắng bong.

N. N.

Tuần - báo ĐÀN - BÀ
Tờ báo duy nhất của
chị em.



Trong lúc chị và bạn chị đang ngồi nói chuyện « tâm sự » với nhau, mà chị cứ kéo dài, nói mãi câu « chuyện riêng » của chị, chị rất bằng lòng, rất muốn bạn chị phải luôn luôn đề ý từng lời, phê bình từng đoạn của chị kể. Nhưng đến lúc bạn chị ướm nói câu « chuyện riêng » của bạn chị chị lại gạt ngang không để tai nghe, không chêm vào vài tiếng ngồi nghe một cách bắt buộc, và thỉnh thoảng lại ngáp một cách chán chể như thổi vào mặt bạn chị: Tôi không muốn nghe chị nói chuyện của chị nữa! » Như vậy, thưa chị, dù là câu « chuyện riêng » của chị có đáng quý bao nhiêu, giọng kể của chị dù có duyên, tình tứ bao nhiêu đi nữa lần sau bạn chị sẽ không thêm đề tâm nghe chị kể nữa đâu. Và bạn chị cũng không thêm đem « tâm sự » đáng trọng mà kể với một người thiếu phép lịch sự, ích kỷ như chị!

TRINH NỮ

Tôi đã hai mươi tuổi, ít sắc đẹp, Trước lúc còn đi học tôi có một tình yêu rất trẻ con, nhưng bây giờ thì thôi rồi. Cách đây ít lâu có một thanh niên muốn hỏi tôi, người ấy có chức phận và rất vừa ý tôi, tuy chúng tôi chưa quen nhau. Nhưng không hiểu sao độ này chuyện ấy bằng

Pharmacie J.-MUS

MỘT HIỆU THUỐC TÂY LỚN
NHỚT Ở SAIGON. THUỐC
MỚI, GIÁ HẠ, TIẾP ĐÃI CÁC
THÂN CHỦ VIỆT-NAM RẤT
CHU ĐÁO XIN MỜI QUÝ BÀ
TỚI THĂM MỘT LẦN SẼ BIẾT

SAIGON — Rue Catinat — SAIGON



đi và họ đánh tiếng cho thầy me
tôi biết rằng họ còn nghèo lắm
nên chưa muốn nhĩ đến lấy vợ.
Nghe vậy không hiểu sao tôi
buồn quá, tôi đã khóc một cách
dễ dàng, tôi lại đau đớn hơn, khi
thấy nói người ấy đã yêu một
người khác hơn tôi nhiều. Vậy
tôi nên thế nào bây giờ? Có nên
nghĩ đến nữa hay là coi như
bỏ đi?

« Một tâm hồn chán nản »

TRẢ LỜI. Hình như thói quen
của tâm lý vẫn muốn rằng trong
tình ái chính người đàn ông nên
« yêu cầu » trái tim người đàn
bà trước và chính người ấy phải
theo đuổi..., mặc dầu ta vẫn thấy
vô số những trường hợp trái lại.
Ai tình có muôn hình vạn trạng
có rất nhiều những sự đồng đánh
cay nghiệt nhưng ở trường hợp
bạn, câu giải quyết đã rất rõ ràng.
Bạn còn nên đề ý gì nữa đến
chuyện ấy? Người ta đã nhăng
việc cưới xin, người ta đã yêu
một người khác rồi kia mà. Một
chút thất vọng ở lại trong lòng
bạn, rồi bạn nên quên đi. Lòng
tự ái thiên nhiên của người đàn
bà chẳng đã bảo bạn như thế đó
ư? Bạn đừng buồn về sự kém
nhân sắc của mình, Nhân sắc vẫn
là một điều kiện trong ái tình.
Nhưng tôi lại muốn nhắc bạn
một câu đã đăng trong báo đàn
bà số 2, ca tụng cái đẹp của lòng
tốt.

« Người ta sôi nổi tranh nhau
lại gần cái đẹp của chị Tuyết, chị
Lan, nhưng rồi người ta sẽ chán
sẽ ganh ghét lẫn nhau, Còn cái
đẹp của chị, (cái đẹp trong tâm
hồn) nó hấp dẫn một cách rất êm
ả mọi người khát khao một chút
hạnh phúc lại gần chị, và khi
lại gần chị rồi, người ta chỉ muốn
ở lại, chứ không muốn đi nữa »

THU-LINH

(Xem tiếp trang 12)



Vài cách về sửa sang nét
mặt, tôi hãy nói trước hết là :

Rửa mặt. — Buổi tối trước
khi đi ngủ, cho dầu bạn việc
gì bạn cũng nên nhớ rửa cho
sạch mặt phần đã. Dùng « lait
de beauté » của các mỹ-viện
để rửa thì rất tốt, nhưng cũng
có thể dùng « huile paraffine
huile damande douce, hay va-
seline pure » mà rửa cũng
được chỉ chấm nước ấy vào
một tý bông, rồi soa lên mặt
bạn sẽ thấy bao nhiêu chất chì
của phấn và bụi bậm ban ngày
bám đầy vào miếng bông.
Rửa sạch như thế đã, rồi bạn
hãy bôi « crème de nuit » để
nuôi da mặt sau. Sáng giậy,
da nhơn, bạn nên dùng thứ sà-
phòng thơm tốt mà rửa. Nhưng
chớ nên dùng khăn mặt mà
sát, hay kỳ cọ cho đến thành
dát mặt. Soa sà-phòng vào tay
cho hơi đẳng đặc bọt rồi soa
lên mặt ; đưa bàn tay đi thông
thả một lúc cho thật sạch, đưa
từ dưới cằm lên thái-dương
vỗ nước lên mặt cho hết sà-
phòng thế là đủ ; nếu muốn
cẩn thận, rửa lại lần nữa cũng
như thế, rồi cầm khăn mặt khô
mà thấm cho hết nước.

Đánh phấn. — Nếu muốn
bôi « crème » để giữ cho phần

khởi bay, thì phải để cho da
mặt thấm crème khô đã khô
chứ đừng bôi phấn ngay khi
« crème » còn ướt như thế
vừa bột phấn từng chỗ và làm
bẩn cả bông. Soa phấn nên đập
đều cho phần đều khắp mặt,
rồi soa đi nhẹ nhẹ bằng bông
phấn, hoặc trái bằng thứ bàn
trái riêng. Không nên miết
mạnh bông phấn vào da.

Nên dùng hai thứ phấn cùng
một màu, mần sáng bôi trong
làn nền, mần sẫm hơn bôi ra
ngoài. Nhưng mũi, chán, và cổ
thì chỉ dùng một thứ màu sáng
mà thôi.

Má hồng. — Dùng phấn bột
cũng được, nhưng nếu dùng
thứ như crème, thì giữ được
lâu hơn. Thứ này cần phải
khéo bôi, nghĩa là soa dần
dần ít ít một, nếu soa vội thì
lang lỗ và bột lại.

Môi. — Nên bôi cho rõ vành
đã rồi hãy bôi vào trong, chứ
không bôi một cách lem nhem.
Nếu miệng rộng quá thì đừng
bôi ra hết mép.

Còn nhiều cách sửa nét mặt
cho đẹp lên, khác hẳn lúc
thường nữa. Tuy đây là cả một
nghệ thuật, nhưng các bạn gái
muốn thực hành cũng không
khó gì.

Các bạn hãy tỉ mỉ một chút.

Lông mày. — Nhỏ bớt ở
dưới thì làm cho mi mắt rộng,
mắt sáng ra và đẹp hơn.

Nếu bạn bôi giải lông mày
ra gần thái-dương thì tức là
làm cho trán rộng ra. Trái lại
nếu bạn đưa cái đuôi lông mày
lên trên trán như kiểu cô đào
Marlene Dietrich, là thu nhỏ
bớt chán rộng lại.

Lông mày thẳng hàng có vẻ
hơi cứng, nếu làm cho hơi
cong một chút thì dịu dàng
hơn.

Mũi. — To quá cũng có thể
làm cho nhỏ lại nếu bạn soa ở
hai bên cạnh sống mũi thứ phấn
thấm hơn màu bôi mặt.

Bôi má hồng ở một khuôn
mặt tròn thì có thể bôi ngay
dựa gò má, gần với mũi. Còn ở
những khuôn mặt giải lại phải
bôi cạnh gò má, nơi gần thái-
dương.

Miệng. — Đừng để nhỏ quá coi
chúm chím như mỏ chim. Phải
bôi sáp môi ra hết vành, tới
mép, và đậm ở môi dưới. Môi
mỏng có vẻ chóng già. Nên vẽ
cho môi dưới tròn chẵn, nhưng
đừng làm miệng quá tim. Đó
là tất cả những mầu nhiệm
thay đổi nét mặt làm cho đẹp
hơn, các bạn hãy tùy nghi nét
mặt của mình mà sửa sang cho
khéo.

MỘNG-HOA

savez-vous que **Le Lait**

THO-RADIA
DÉMAQUILLANT INTÉGRAL
remplace en outre avantageusement
les ablutions savonneuses
pour la toilette
des
peaux sensibles

EXCLUSIVEMENT
EN PHARMACIE

NGỌC THẠCH

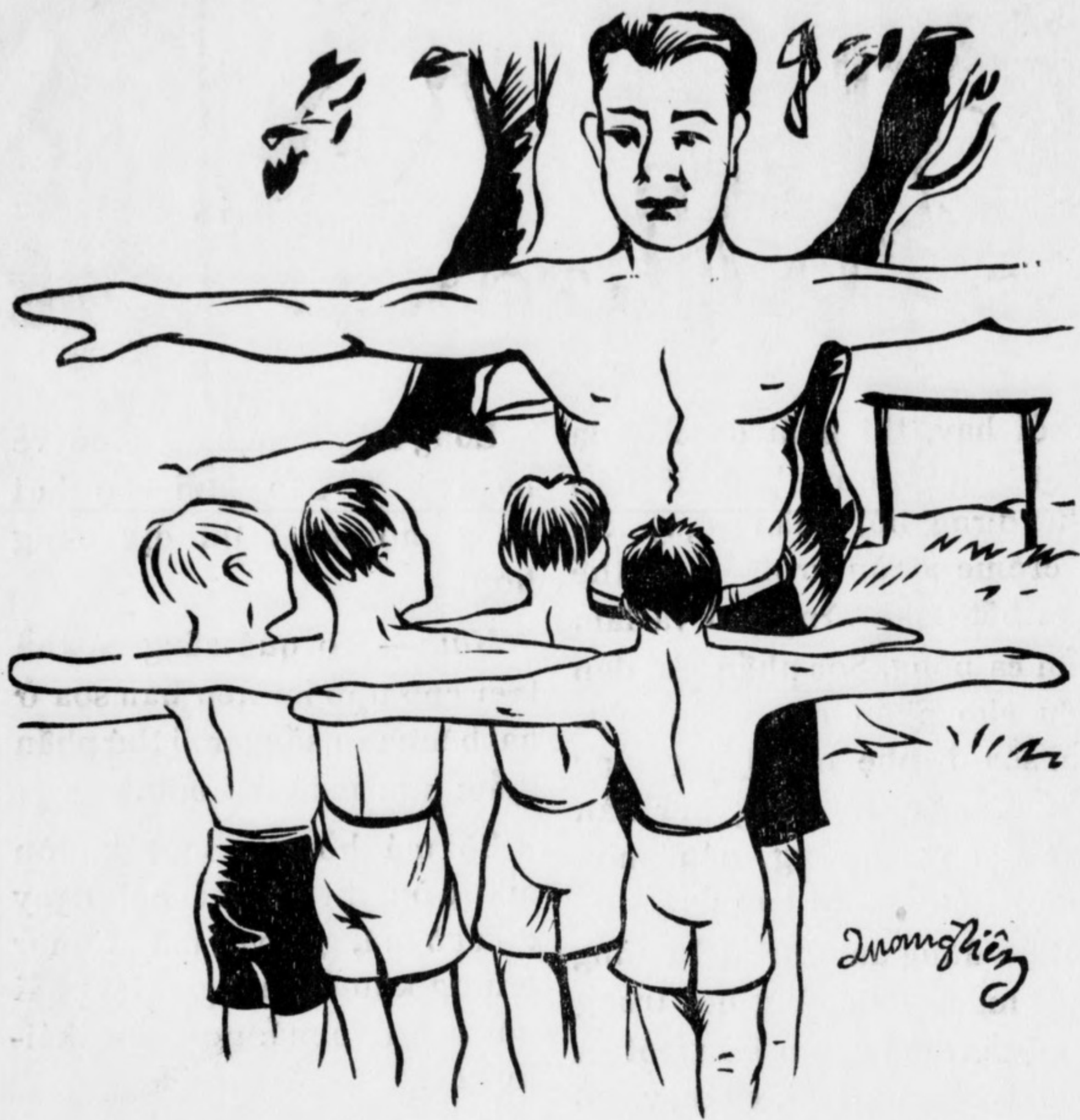
KHÔNG MỘT THỨ TRANG SỨC NÀO
THANH LỊCH CAO QUÝ BẰNG

vòng ngọc
thạch
từ 10 \$ 00
một chiếc

chuỗi hạt
ngọc thạch
từ 15 \$ 00
một chuỗi

Xin hỏi nơi:
M^{me} BANG-DUONG
née *Thuy - An*
HANOI - 76, WIELÉ-HANOI

Đại lý của một nhà bán ngọc
lớn ở Hong-Kong Giá rẻ hơn
mọi nơi. Có giấy nhận 'hực.



CẬU GIÁO

Của PHI-PHỤNG

Oong!... đơ!... toa!... cát! loong!
đơ!... toa!... cát!... Tôi đang say
trong giấc mộng, chợt tỉnh giấc vì
nghe thấy tiếng đếm số đều đều ở
đầu đưa lại. Mỗi tiếng ngát ra, đi
từng díp một, văng vẳng như tiếng
chuông nhà thờ rơi thong thả trong
một bầu không khí lạnh lẽo êm đềm.
Tôi hé mắt trông qua cửa kính, trời
còn sớm lắm. Lúc ấy mới độ năm
giờ sáng. Tất cả cảnh vật chung
quanh hình như cũng còn triền
miên chưa tỉnh hẳn.

Tôi lắng tai nghe mãi, những
tiếng xa xa kia vẫn chỉ có một thế,
nổi đi nhắc lại bằng một giọng hơi
trầm có vẻ nặng nề uể oải. Không
hiều sao tôi chợt cảm thấy tất cả sự
buồn bã lạnh lùng ở chốn non sông
tịch mịch này. Tôi không thể nằm im
để nổi lại giấc mộng đêm qua nữa.
Trong lòng bứt rứt vùng trở dậy
để tìm xem ai nói và tiếng nói ở
đầu đưa lại. Vừa bước ra ngoài hè,
mắt tôi gặp thấy ngay ba đứa trẻ
đứng sấp hàng giải đang tập thể
thao do một thầy giáo chỉ bảo ở
trước sân. Thầy vừa tập làm kiểu
mẫu, vừa đếm cho học trò theo
đúng nhịp. Mấy em bé này là con
của ông bà chủ nhà, bạn tôi. Đứa
lớn nhất mới có mười tuổi, và lần
lượt trở xuống: chín, tám, tuổi.

Ở đây là một cù lao nhỏ, nơi sơn
cùng thủy tận, số ít người annam

đến làm ăn, nên không có trường
học, chỉ có trường cho trẻ con
khách mà thôi. Các con của bạn tôi
lại còn nhỏ tuổi chưa tiện cho về
Hà-thành học, vì thế, nên ông bà
phải mượn thầy giáo ở luôn trong
nhà. Bà Lâm, bà chủ nhà, giới thiệu
với tôi ông thầy giáo ấy. Sáng nay
tôi mới gặp ông, vì hôm trước là
chủ nhật, ông đi chơi núi vãng. Ông
ta tên là An. Ông còn trẻ lắm. Tuy
lớn người nhưng chỉ độ 21, 22 tuổi.
Ông bà Lâm thường cứ hay gọi là
cậu Giáo, theo như các con gọi thế.
Tôi ở đây chơi ít lâu, thân như
người trong nhà, dần dần cũng
quen miệng gọi cậu Giáo hay cậu
An. Theo lời bà Lâm thì cậu An ít
nói lắm. Cậu ở trong nhà bà được
gần năm giờ rồi mà vẫn như người
xa lạ, chẳng chịu truyện trò gì.
Tôi xét ra thì quả cậu cũng ít
nhời ít điều thật. Cậu chỉ hay tủm
tủm cười, và họa hoặc có ai hỏi thì
mới nói. Những bữa cơm chúng
tôi có thói quen là nói truyện rất
nhiều. Người câu này kể câu khác,
lúc lại nói đùa, rồi mấy đứa trẻ
cũng được tự do thêm thắt câu
truyện cho vui; chỉ duy một mình
cậu Giáo, ngồi im không nói nhời
nào. Đôi khi cậu chỉ khẽ gật đầu,
hoặc mỉm cười với một câu truyện
nào mà cả nhà phải phá lên cười.

Tôi thấy cậu giáo có vẻ e dè như
cô con gái, lạc vào đám đông, hay

một cô dâu mới về nhà chồng. Tôi
không hiểu có phải cậu ta thẹn, hay
vụng về, hay vì tự thấy mình lẻ loi
xa lạ đối với một cảnh gia đình đoàn
viên như của bạn tôi.

Công việc của cậu Giáo ở đây thật
là đều đặn như chiếc đồng hồ, mà
là chiếc đồng hồ máy tốt không sai
bao giờ. Sáng nào cũng vậy, cậu An
giậy từ năm giờ sáng, đánh thức lũ
học trò cùng ngủ chung một buồng
với cậu, rồi thầy trò ra sân tập võ.
Đến tám giờ, sau khi rửa mặt và ăn
lót lòng, thầy trò lại vào lớp học.
À, nhưng cái lớp học này không
giống như các lớp học ta vẫn thấy
ở các nhà trường đâu. Đây chỉ là
một cái buồng rộng chia làm hai
căn. Phía trong nhỏ hơn một phần
ba là buồng riêng của cậu Giáo, kê
vừa một cái giường, cái bàn con và
chiếc mặc áo. Còn phía ngoài, cái
bàn đánh ban (tennis de table) sơn
màu xanh lá cây sẫm kê dọc vừa
hết nửa phòng, bên kia lại một cái
giường (của học trò) để áp góc
tường, rồi đến cái bàn giấy, cũng
khá rộng, bày quay ra sân. Đây vừa
là bàn học của trò vừa là buy-rô
(bureau) của thầy. Lò sưởi ở bên
cạnh dùng làm giá để sách vở. Trên
tường, đằng trước mặt, có treo một
bức địa đồ Đông-dương, một cái
bảng đen xinh hơn cái bản đồ một
chút, và một bản dùng thi giờ (em-
ploi du temps) với cái lịch. Buồng
học này áp vách với buồng máy của
ông chủ, (vì đây là sở vô tuyến
điện).

Ông Lâm vốn tính chăm chỉ hay
săn sóc đến các con, nên ông chọn
buồng học liền với buồng làm việc
của ông để tiện xem xét việc học
của con luôn luôn.

Thỉnh thoảng mấy cậu học trò
lười biếng, nghịch ngợm, không
thuộc bài, bị thầy giáo mắng và đét
cho vài cái thước kẻ vào tay, thế là
các cậu kêu khóc ầm ỹ, ông chủ nhà
chẳng khác gì ông Đốc trường chạy
lại can thiệp. Nhưng may ông Lâm
cũng là người biết điều, biết giữ
giá trị cho thầy giáo, nên ông chỉ
khẽ tỏ ý khuyên thầy đừng nên
đánh học trò một tí nào mà thôi.
Tuy thế, tôi chắc cậu Giáo hẳn cũng
nhiều phen bực mình. Nhưng cái
thái độ trầm mặc của cậu tỏ ra con
người biết nhịn nhục lắm. Buổi sáng
11h. tan học, cơm nước xong 12h. —
cậu Giáo hoặc nghỉ, đọc sách, hay
là lại đánh ban với ông chủ nếu ông
có rỗi đánh cho vui.

Độ hơn một giờ thì cậu Giáo đổi
sang vai (giám thị) coi giờ học bài
(étude) cho học trò tới 2h.30: buổi
học chiều. Đến năm giờ chiều, cái
giờ mát mẻ, vừa lúc mặt trời đang

lặn xuống dần dần, đứng ở trên núi
cao trông mặt bể bao la vẫy bực
chung quanh ta thấy ánh nước long
lanh phản chiếu đủ các màu mây:
vàng, trắng, tím, đỏ v. v., cảnh ấy
thật là nên thơ vô hạn: Bà chủ, một
người đàn bà đẹp, trẻ tuổi, có óc
văn chương, lại hay mơ màng, cùng
chồng giắt tay lên đầu núi ngắm
cảnh giờ, cảnh bề, ngắm thơ, đọc
sách. Lũ trẻ con, như chim sổ lồng,
sung sướng nô đùa, chạy, nhảy, reo
hò rộn rã. Riêng cậu Giáo, vẫn một
thái độ thủ thủ buồn tênh. Một mình
cậu thơ thần trước sân, rồi chạy
vào bàn viết, rồi đứng trong cửa sổ
trông ra. Cậu thấy gì? Ôi! mênh
mông mặt nước buổi chiều hôm...,
Sấm tối, cơn chiều song, cậu Giáo
lại âm thầm với cái giờ êm lặng
dần dần càng lạnh lẽo. Lại sau giờ
làm thầy coi buổi học bài tối: Từ
tám giờ đến chín giờ rưỡi, cậu Giáo
ngần ngơ có lẽ vì thấy mình vừa
tiêu chọn một ngày giải.

Gần một tuần lễ rồi, ngày nào tôi
cũng nhìn thấy cuộc đời bình tĩnh
bằng phẳng ấy. Tôi thấy nó đều đều
như giọt nước mưa thần nhiên rơi
ở trên mái gianh xuống vũng nước,
làm thành những tiếng tí tách không
hơn không kém, không nặng không
nhẹ. Tự nhiên lòng tôi cảm thấy
một sự buồn mang mang, và như
muốn phàn nàn cho bao nhiêu tuổi
trẻ khi gặp bước không may phải náu
mình với hoàn cảnh bình thường.
Một hôm tôi hỏi bà Lâm: «Cậu An
sao ít nói thế nhỉ? Tôi cứ nghĩ mà
ái ngại thay, nhưng chẳng biết cậu
ta có buồn không? Hay là thẹn?»
— Tôi cũng chẳng hiểu ra sao, từ
ngày ra đây giấy học các cháu, cậu ấy
chẳng hay truyện trò gì mấy. Thỉnh
thoang đi chơi đầu tôi cũng rủ, và
có khách khứa nào đến chơi tôi
cũng giới thiệu từ từ, nhưng vẫn ít
nói lắm. Thẹn gì đấy, ở Hanoi mãi,
cậu ấy cũng khôn ngoan chán. Tôi
chỉ nghe nói nhà bị xa sút thành dở
dang sự học, chắc vì thế mà cậu
ấy buồn, tội nghiệp!...

Được ít hôm có cô cháu gái ông
chủ ra chơi. Tôi mừng thêm được
người bạn nữa. Cô này tên là Trinh.

Cô Trinh người đẹp lắm, tóc đen
láy, miệng cười rất tươi. Cô có hai
con mắt rất huyền ảo. Giáng người
cô tầm thước, hơi đầy một chút,
nhưng vẻ vẫn thanh.

Cô Trinh tính nết vui vẻ quá lại
dễ dãi và thật thà nữa. Ai mới gặp
cô cũng có thể yêu ngay được, rồi
lâu lâu thì mến con người ngây thơ
ấy. Nhưng cô có một tâm hồn hơi
lãng mạn, nhất là hay mơ mộng tẻ.
Tôi mới quen mà đã biết ngay cô
là người đa tình đáo để, và hiện cô
có một người yêu, cô yêu say đắm
tha thiết vô cùng, thế rồi chẳng mấy

(Xem tiếp trang 10)



HỘI HỒNG THẬP TỰ

Đang lúc thế-giới lo sợ chiến-tranh này người ta càng đề ý đến một cơ quan xã-hội mà phạm-vi hành động rất cần thiết cho những dân tộc bị chiến-tranh, đó là hội Hồng-thập-tự. Ra đời năm nay vừa đúng 75 năm. Ngày xưa, cứ mỗi lần có giặc thì nước nào chỉ cứu quân lính bị thương của nước ấy, còn địch quân thì bỏ mặc thây hoặc đôi khi lại còn giết chết đi nữa.

Nhưng đến năm 1854, có một thiếu-nữ Anh là Florence Nightingale, nhân thấy sự tàn phá khốc hại của trận giặc Crimée bèn rủ một bọn thiếu-nữ đồng tuổi với nàng và hợp thành một đoàn cứu thương.

Theo luân lý hồi ấy, dư luận rất xôn xao. Người ta bảo con gái mà lại đi cứu thương cho đàn ông, người ngoại quốc, thì có khác gì nổi giáo cho giặc.

Tuy vậy Nightingale vẫn tiến hành công việc như thường...

...Cho đến một ngày kia (24 Juin 1859) trong khi trận Áo-đức - Pháp đang hoành hành tại thành Solferino ở Ý-đại-lợi, thì một thiếu-niên Thụy-sĩ là Henri Dunant du lịch quá đó, ghé vào một nhà thờ, được chứng kiến một cảnh rất thương tâm: hàng mấy nghìn người bị thương đang chen chúc nhau mỗi người một xó lẩn lộn trên đồng rơm, các vết thương lấm láp những bùn, không ai săn sóc.

Lúc bấy giờ Dunant sức nhớ đến Nightingale chàng bèn hội họp thổ dân lại và xướng lên vấn đề cứu thương. Dân làng rất biểu đồng tình, thôi thì kẻ này đi lấy nước, kẻ kia đun cháo rất sốt sắng. Thời bấy giờ người ta chưa biết dùng bông gòn để băng bó, nên họ chỉ xé giẻ rách ra mà dùng thôi.

Dunant lau rửa, băng bó các vết thương, xong xuôi chàng dùng lời

êm dịu khuyên dỗ binh nhân, phân phát cho họ thuốc lá.

Cái cử-chỉ nhân-tửu bác-ái của Dunant đã làm cho người đồng bang của chàng phải động lòng thần phục. Rồi liền đó, một toán thanh niên tự ý hợp thành một đoàn cứu thương và nguyện sẽ cứu chữa cho tất cả mọi người bị thương, không phân biệt màu da, tông-quốc...

Ngon lửa chiến tranh đã tàn...

Lúc bấy giờ Dunant mới nghĩ rằng trong lúc hòa-bình cần phải lập một hội « Vạn-quốc cứu thương » mới được. Dunant lên đường đi khắp các nước Âu-châu yết kiến các vị Hoàng-đế để mong hội chóng thành lập và yêu cầu mỗi nước cần phải có một chi nhánh của hội. Cho đến 1864 tại Genève, kinh đô nước Thụy-sĩ, người ta thấy Đại-sứ của 24 nước đến họp và định rằng :

1o) Các chiến-sĩ bị thương sẽ được hội cứu chữa không phân biệt địch quốc, thù nhân,

2o) Trong khi chiến tranh, các nước không được phép tàn phá các nhà thương, giết hại các người khản hộ.

Dấu hiệu riêng của hội là chữ thập đỏ (Hồng-thập-tự) trên phông trắng.

Riêng nước Thụy-sĩ, nước đã đề ra ý nghĩ nhân đạo, bác ái ấy thì trái lại, chữ thập trắng (Bạch-thập-tự) trên phông đỏ.

Công việc của hội vẫn tiến hành cho đến năm 1914, hội mới đem thi hành.

Hội ấy công việc nhiều quá đến nỗi hội thiếu cả đồ dùng, thiếu cả người giúp việc.

Người ta phải chiêu tập thêm những người có chân tâm để làm cả ngày lẫn đêm cái công việc tanh hôi ghê tởm ấy. Bà Hoàng-Phi xứ Belgique, các công-chúa công-tước đều là nữ khản hộ H. T. T. ca

Ngày lúc bấy giờ một người nữa ở Genève là Gustave Aior lập lên một chi nhánh « cứu thương và thông tin », để an ủi các tù binh, và phân phát cho họ những bức thư an ủi ở bốn góc trời đưa lại.

Hội đã giúp cho các nước: Đức, Áo, Nga, Tàu, Y-pha-nho, Bắc-kỳ, Maroc, Algérie, Dahomey, Madagascar, Soudan, Syrie, đâu đâu cũng có dấu vết H. T. T. theo rồi gót giầy chiến sĩ.

Ở Pháp H. T. T. chia ra ba chi nhánh :

1o) Société de secours aux blessés militaires (S. S. B. M.)

2o) Union des Femmes de France (U. F. F.)

3o) Association des Dames Françaises (A. D. F.)

Lập ra để đào luyện những người khản hộ sau ở Đông-Dương, Hanoi, Huế, Saigon đều có uỷ ban Hồng-thập-tự do các bà Pháp Nam tổ chức. Lúc bình thường hội lo săn sóc thuốc men cho dân nhi đồng và như ở Saigon, hội còn mở ra ban « giọt sữa cho nhi đồng » để phân phát sữa cho kẻ nghèo ! Hiện thời hội cũng mở cả những lớp để đào luyện thêm các nữ khản hộ Pháp Nam, lâm thời chiến tranh có thể đi cứu thương các binh lính được.

H. BÁ-HIỂN (Vinh)

TRUONG VU-KHUE

Do chánh - phủ cho phép mở từ năm 1939 chuyên dạy

TOC KY (Sténo)

KE TOAN (Comptabilité)

DANH MẠY CHU (Dactylo)

Hôm nào vào học cũng được ở xa học bằng cách gửi thư

THO' TÍN

Cô T. T. Ngân Hanoi. — Hân hạnh được tiếp cô ở Tòa báo.

Một số nữ-độc-giả. Thụy-An hay có ở Tòa báo vào buổi chiều và sáng thứ sáu. Sáng nào Phụng và Minh cũng ở Tòa báo. Các bạn cứ lại mong lắm chứ.

M. Thường Tr. Pub. Pnom-Penh. — Đã nhận được tên đã gửi 11 số báo về địa-chỉ ông dặn.

Mme. Thụy-Khánh Vientiane. — Đã nhận được bài dịch, nhưng số 11 đã đăng một bài dịch ấy rồi.

Chúng tôi đã nhận được mandat của quý vị sau này xin trân trọng cảm tạ.

Ô. Chạch Kim-bản-nhương. — Ô. Thành ngọc-Duyên. Y n-bái. — B. Ng. hào-Ca. Saigon. Bà Ng. thị-Kính Đại-đồ g. — Mme. Ng. Kim-Loan Vĩnh-yên. — Cô Lê thị - Đoàn Phủ Lạng-thương. — Bà Vũ v.-Thái Lạng-son. — Bà H.ền Tuy - Hòa. — Ô. Tr. v.-Phái Trà viuh. — Ô. Đắc-Lập Huế. — Ô. Hương gang Faifoo. — Bà Tuần phủ H gang. — Ông Nhạ Hàgiang. — Ô. Ng. xuân-Mai Cát Ba. — Cô Vân-An Haiphong. — Cô Đài Cầm thơ. — Ô. Đặng đình-Đôi Pnom - Penh. — Ô. Đức - Tý Hadrông. -- Ô. Gầu Thủ - đầu - một -- Ô. Quang -- Ô. Ho ng xieng-khouang. — Librairie Mékong. — Ô. Phạm bá chánh Ven iane. — Bà Diệp-Phụng Rạch giá.

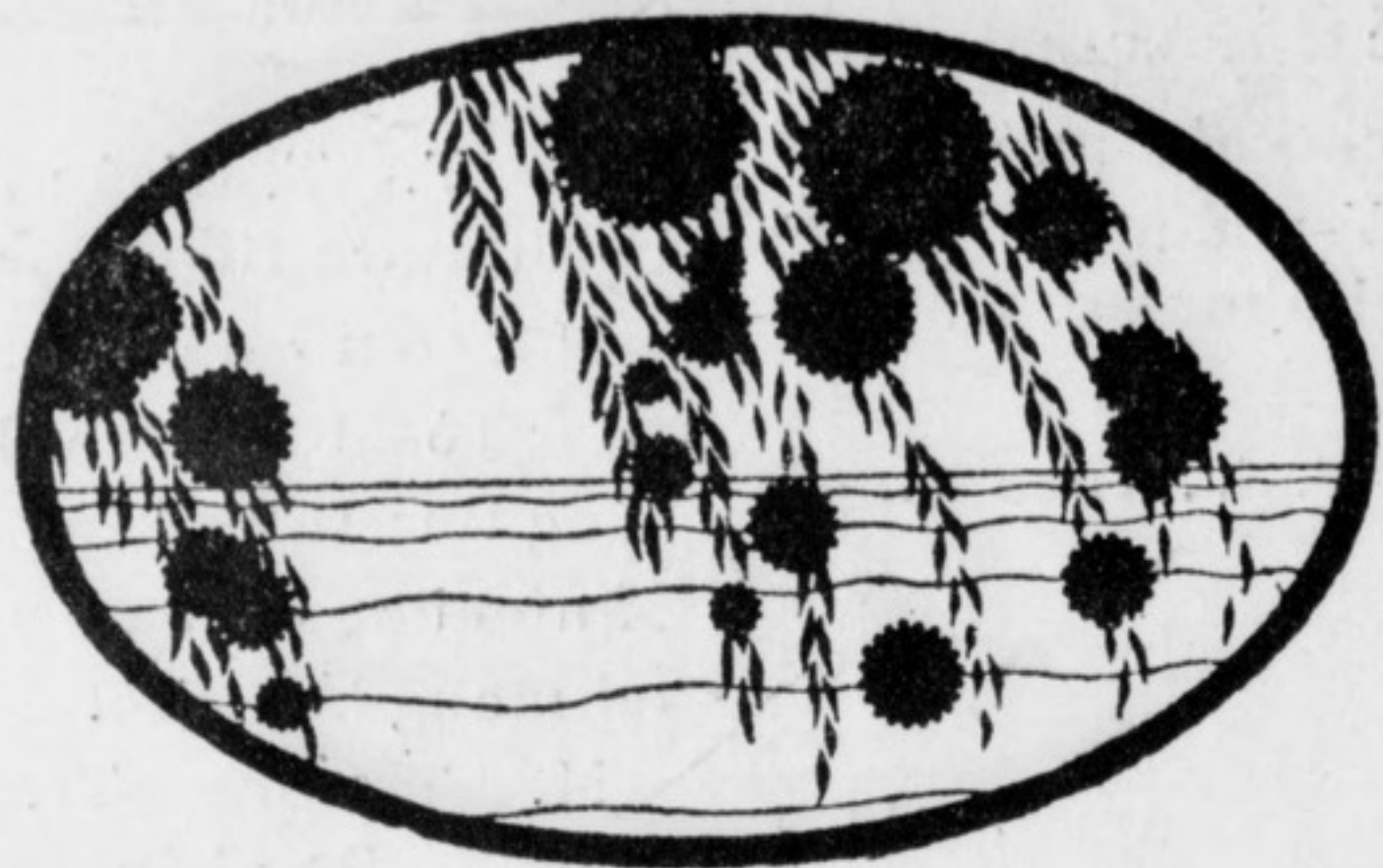
Ô. Ng: Ngọc Châu chef chautier P. P. Nhatrang đã gửi từ số 1 đến số 12 rồi. Hạn báo của ngài đã trả, đến số 13 là hết. Ngài gửi tiếp hạn mới cho

Cô Bích-thu Q iang-ngãi gửi báo rồi



BÌNH PHẠM CUỐN

TƠ



TRẮNG

Tôi muốn thấy ở Quỳnh-Dao những vần thơ khác thế. Và tôi muốn cả Quỳnh-Dao phải đem một số nhiều bài trong « Tơ trắng » mà đổi hẳn đi! « Tơ trắng » đã làm tôi bất mãn, hơn nữa, bất bình! Tôi không chút ân hận khi « tuyên án kết tội » Quỳnh-Dao: Đã dám đem một tâm hồn rất tâm thương có thể gọi là thơ tục nữa đặt ngay với một tâm hồn thi-sĩ. Trong « Tơ trắng » tôi nhận thấy hai tâm-hồn! Xin tạm đặt cho hai tâm hồn ấy hai biệt hiệu: Thi-sĩ và « tục tử ». Thi-sĩ và Tục tử sáo sạt nhau hoài. Tục - Tục cứ sa sả mặt sát thi-sĩ! Trước thi-sĩ còn đáp lại đôi câu sau vì Tục tử nhiều lời quá, thi-sĩ chỉ còn lấy sự im lặng làm thương-sách,

Nhưng thi-sĩ! Ở « trường hợp » « Tơ trắng », sự im lặng của thi-sĩ không là cao-thượng đâu!

Quỳnh-Dao lập dị trong thơ nhiều quá! Thơ cốt phải tự nhiên. Những vần-thơ hay nó phải nhẹ như tơ trời, trơn như đường tuyết và dễ như bước đi. Nhưng nếu bắt tôi phải cắt nghĩa thì tôi cũng xin chịu! Ái mà cắt nghĩa được ý thơ? Chỉ biết: Đọc một câu thơ hay, ta phải lặng người đi, trong một phút hồn ta như tan ra khỏi ta để luyến vào với vần-thơ ấy, hoặc ta phải điên cuồng tự nhận ta là thi-sĩ, ta phải quên ta đi trong một phút mà tưởng như chính ta là những vần thơ, hoặc ta sợ hãi mà tưởng chừng như không bao giờ ta còn dám cầm bút viết một câu thơ nào nữa.

Nhưng « Tơ trắng » không cho tôi được hưởng cái toàn-mỹ, toàn-thiện của những phút mê ly hay điên cuồng nọ. Tráilại, « Tơ trắng » chỉ cho tôi mấy câu hỏi: « Thơ là thế này à? Thơ chỉ có thể thôi ư? »

Quỳnh-Dao cố tình lập dị đã bạo bút hạ những chữ: « Ngang đời ta ợ ra trắng cả »! Lý Thái-Bạch cũng có câu « uống trắng » nhưng chữ « uống » của Thái-Bạch hay biết bao nhiêu? Chữ « ợ » của Quỳnh-Dao

chỉ cho ta thấy cái vẻ ngô nghê ngớ ngẩn! Cùng một cảnh đẹp, cùng một ý hay, chỉ dùng chữ khác đi một chút sẽ thấy ngay giá trị một bài thơ. Bông hồng thì đẹp thực và nếu ta ví « nụ cười » như bông hồng thì được, được lắm, nhưng nếu ta ví « cặp mắt như bông hồng » thì ôi thôi! thành ra mất toét mất rồi còn gì! Lại những câu này của Quỳnh-dao:

« Những phút trình ra ở giữa mờn »! (gái thời loạn) « Đêm qua ngựa ngựa cả mình. Bỗng đứng trong ướm, nụ tình cương lên » (tình quê).

Trời! thơ gì mà lại bần thủ đến bực ấy? một thứ bần thủ không dung túng được ở trong thơ.

Tôi nói Q. D. lập dị quá trong sự dùng chữ, đến nỗi rơi vào sự thô tục, bần thủ nói trên và nặng hơn nữa cả vào sự lố bịch (rédicule).

« Cô đi về... Cô đi về... »

Nhìn ta một cái trình kia không còn

Cô đã cho hồn ta mó tới

Chết to rồi! Mất cả ý tươi non (ý trình)

..... Lá liễu hiền như tiếng « nhạc »

Mơ tiên

Một sự ví von không « khoái trá » (heureuse) chút nào cả! Một bài thơ rất hay nhưng chỉ một chữ, một chữ thôi, dùng vụng về gượng gạo là nó cũng làm giảm hết vẻ hay của toàn bài.

Nhưng ta cũng phải thành thực mà nhận Quỳnh-Dao có một tâm hồn thi-sĩ.

Không phải « thợ thơ » vì có một số người làm được nhiều câu thơ rất đẹp mà xuất đời chỉ là một người thợ gọt chữ khéo! « Tơ trắng » đã có những câu vô nghĩa, sống sượng ấy nhưng cũng lại có cả những câu hay một vẻ tự nhiên và dễ dãi này:

« Thơ đi vơ vẩn trong sương trắng
Nhặt hộ cho lòng những ý êm! »

.....
« Ta thấy ngoài xa vừa nhóm nắng

Hoa cười ra mấy chiếc răng
sương

Đi vào trong chốn say sưa ấy,

Một ít thơ nằm giữa sắc hương! »
(Ý thơ)

Và những câu:

« Tất cả thơm tho khẽ nói thầm
Hoa lá đương làm thơ nũng nịu
Đương ngồi bắt chước nhẽ duyên
thâm »

.....
« Hai ba luồng gió về trong bụi
Lắm lét đương thăm thẳm với
nhau. »

(Khi tình mới nở)

Quỳnh-Dao đã có một ngọn bút « sáng tạo » rất tài tình: Đem đặt cho cỏ cây, hoa lá một linh tinh một sức tự-động để bắt chúng cũng phải cảm, phải biết, phải chao đổi cho nhau những « tut-tưởng », và muốn chúng cũng phải trở nên « những linh hồn »

Q. Dao có một tâm hồn thi-sĩ nồng nàn, nhưng Q. D. chưa diễn đạt được hết cái tâm hồn ấy. Đọc những câu thơ của Q. D. ta cảm thấy Q. D. còn ảm ức vì chưa tỏ hết được ý thơ sôi nổi trong hồn. Có lẽ cũng tại thế nên Q. D. đâm liêu thành lập dị chăng? Thế sao Q. D. không cứ là một thi-sĩ cảm?

Theo ý của một thi-sĩ Ấn-Độ: « Thà ta là một nhà thi-sĩ cảm. (hiểu thơ nhưng không bao giờ viết một câu thơ nào!)

Thực vậy, thơ là vũ-trụ. mà vũ-trụ là cả một bài học. Nếu ta chỉ có linh giác hều được mà không có tài tạo ra được thì thà ta cứ im lặng mà hưởng lấy những tinh hoa của vũ trụ còn hơn là đem bồi nhem lên giấy mà không đạt nổi ý thơ. Lại còn có khi vũ trụ cho ta những cảnh thơ đẹp quá đến nỗi khi đứng trong khung cảnh ấy, ta không còn biết đặt những câu thơ nào cho

súng nữa. Vì: một trăm, một nghìn câu thơ bất hủ đối với cảnh thơ kia cũng là vô nghĩa hết! Mà chính ta cũng không tài nào cắt nghĩa được rõ ràng để cho người đời hiểu được hết những ý hay, cảnh đẹp của bài thơ thiên nhiên ấy. Vì đây, ta hãy lắng nghe thi-sĩ Tagore:

« Thơ thần cú, trời nghe, ta kể,
Ta giải bày hết « bề huyền vi. »
Biền tâm rào rạt sóng thi,
Người nghe, người hỏi nghĩa gì
câu thơ? »

Ta khó đáp, ngẩn ngơ mãi mãi
— « Chà! nghĩa thơ khó giải ai
hay? »

Nghe song, người giận đi ngay,
Chỉ trời đứng đó những say vì
cười! »

En des chants immortels, je vous
ai raconté,

Tout le secret s'épanche a flots
hors de mon cœur,

Oa vient me demander d'en bien
dire le sens.

Mais je ne sais comment répondre,
« Ah! leur sens? Qui donc les con
nait »

Et l'on s'en va plein de mepris
plus que jamais,

Or vous êtes là, vous, (Dieu) qui
souriez.

(Bài này, ông Hàn-Lâm Bremond
dịch trong cuốn Gitanjali của
Tagore.)

Thơ Trắng của Q. D. không đề
bán chỉ để tặng thi-sĩ và nhà báo.
Lại một sự lập dị nữa, hay đó là một
sự ngông của thi-sĩ?

NGỌC MINH.

**Bạn hãy đưa tờ báo
này cho người quen của
bạn đọc.**

CHỮ MỚI

IN ĐẸP!

BẢN QUẢN XIN GIỚI THIỆU CÁC NGÀI
NÀO IN TRUNG-BẮC TÂN VĂN TRƯỚC Ở
PHỐ HÀNG BÔNG 61-63, NAY GIỎN LẠI
SỐ 107, PHỐ HÀNG BÙOM, HÀ NỘI CHUYỂN
IN SÁCH, GIẤY MÁ NHÀ BUỒN BÁO CHÍ,
SÁCH HỌC TIỂU-THUYẾT BẰNG CHỮ TÂY,
Q. ỐC NGŨ. CÔNG VIỆC LÀM RẤT NHANH
CHÓNG. BẢN QUẢN GIỎN NHÀ MỚI VÀ
VỀ NHIỀU KIỂU CHỮ TÂN THỜI VÀ
SỬA ĐỔI CÁC GIÁ IN KHÔNG ĐAU RẼ
BẰNG MONG CÁC NGÀI Ở GẦN XA CHIẾU
CỔ, BẢN QUẢN RẤT LẤY LÀM ĐA TẠ.

Các ngài muốn cần hỏi gì về
việc in xin viết thơ cho ông:
PHẠM - HUU - KHANH

nhà in RUNG - BAC Tân-văn

107, Rue des Voilles

HANOI. Téléphone: 855

TỔ CHỨC NHỮNG CUỘC DU-LỊCH NHỎ

Còn có gì bức bối hơn là làm việc cả năm, ngày ngày cặm cũi vài buổi đi làm hay là sáng tối bận bịu vì buôn bán, chẳng có ngày nghỉ ngơi thông thả. Nhất là những ngày hè oi ả này, nếu chúng ta cứ bị đóng khung mãi trong bức tường nhà của thành phố Hanoi, thì quả là một sự dăm cặm ngột ngạt.

Một số các chị em học sinh, nữ giáo viên được nghỉ hạn giải ba tháng, hay các chị trong gia đình phú quý, đã nô nức rủ nhau đi nghỉ mát một tháng, hai tháng ở Sầm-sơn, Đồ-sơn, Chapa v. v... Nhưng còn các chị em đi làm việc, buôn bán, các bạn không được nghỉ nhiều ngày, vậy chẳng lẽ ta đành chịu thiệt thòi cả hay sao! Tổ chức những cuộc du lịch nhỏ! để tạm xa cái cuộc sống hàng ngày của mình! thay đổi nó đi một chút. Đã đành, với một hai ngày đi chơi ấy, không phải là một dịp cho các bạn được nghỉ ngơi thoải mái, nhưng ra khỏi nơi sống cả năm, thở một luồng không khí mới, bạn sẽ thấy tinh thần sảng khoái hơn. Cái công việc hàng ngày bạn phải làm đã thấy chán rồi thì bây giờ bạn được quên nó trong mấy ngày, và ở những cuộc đi chơi

ấy, bạn chỉ thưởng thức những cảnh đẹp thiên nhiên, thở hơi gió mát, vui với bạn bè và trao đổi những ý kiến mới mẻ. Khi nào bạn được thanh thoi quá, bao nhiêu bận rộn, buồn bực, lo nghĩ và mệt nhọc, bạn trả lại cả Hà-thành. Trong mấy ngày vui ấy chị em cứ hưởng hết đi, và các chị ăn thấy ngon, ngủ thấy khỏe, cái tinh thần mạnh mẽ phấn đấu lại rộn rập tới chị em, rồi khi trở về với việc làm, chị em thấy phấn khởi nhiều và vui sướng.

Tổ chức những cuộc du lịch nhỏ ấy, vừa không phải nhiều ngày giờ, vừa tốn ít tiền, lại đi chung với nhau như thế, càng gây thêm tinh thần thiện ở giữa các chị em bạn gái. Nói đến đây, chúng tôi không quên tán thành ý kiến lập những quán trọ thanh niên của ông Hoàng-gia-Lịch. Một ý kiến đẹp vô cùng ấy mà thực hành được ở trong xã hội ta thì thực là một sự đáng mừng. Nhưng, muốn chóng thấy kết quả, các bạn thanh niên nam nữ hết thầy đều nên tán thành và cổ động.

Quán trọ thanh niên sẽ giúp cho các bạn trẻ được du lịch nhiều mà bất cứ ai cũng theo được, lại gây nên những tính cách hoạt động, mạo hiểm, có tinh đoàn kết với nhau nữa. Chắc hẳn các bạn đi xem chiếu bóng đôi khi đã trông thấy các thanh niên Âu-Mỹ vai đeo hành lý cùng nhau bầm hờ lên đường vui cười thảnh thơi như cốt đón lấy khi trời tươi mát. Các bạn ấy đi đến đâu đã có các quán trọ thanh niên tiếp nước, nên họ có thể đi lần mãi thật xa mà không mệt. Nay chúng ta tuy chưa được may mắn như họ, nhưng tổ chức những cuộc du lịch nhỏ gần gần tưởng không khó khăn gì, vài ba chị em quen biết chung nhau một số tiền vừa phải rồi lên đường! Khi trời trong mát, gió biển, gió núi, gió cánh đồng đang đợi đón chị em.

MỘNG-HOA



Đây là một cuộc du lịch nhỏ của các nam nữ giáo chức Trung kỳ vừa đến thăm đất Bắc.

14 JUILLET

(Tiếp theo trang nhất)

Con thơ, vợ trẻ, tình thâm!

Vọng lên hơi tiếng lòng nức nở của những thiếu phụ, những hài nhi, có người yêu, có chồng, có cha đang trả nợ cho tư tưởng của đời mình, trong những nhà ngục, những giải đất hung tàn ở chốn xa xôi. Không phải chỉ trong cái thuở «giời đất nổi cơn gió bụi» mới có những chinh-phụ oán hờn. Nay đây, trong lúc thời bình, ở cái lúc Công Lý, Nhân Đạo và Bác Ái được người ta nêu cao lên, ở cái lúc mà Đại Pháp tự do, đang kỷ niệm, chính hôm nay đây ngày phá ngục Bastille dấu vết sự Áp chế, vẫn còn có những tiếng khóc than của bao nhiêu thiếu phụ, của bao nhiêu hài nhi mong chờ tuyệt vọng một người mà lòng thương nhớ đã khiến họ tưởng tượng thấy, đang bị đầy ải nhục nhã trong những nhà ngục. Và lại còn cả những giọt lệ già ám thẳm nữa. Thằng con, nường cậy của tuổi già, đã hý sinh cả bố mẹ nó cho Tư Tưởng của nó! Một ông cụ già, một bà cụ già sống bơ vơ với một tấm lòng thương con thất thểu!

Tha chồng tôi! Tha con tôi! Tha cha tôi!

Những người khốn nạn ấy đang kêu lớn trong thâm tâm họ.

Toàn xá chánh trị phạm! Tất cả các nhà báo, dù có khác ý nhau về chánh kiến, đã đồng lòng, trong một lời yêu cầu ấy. Bức thư thỉnh cầu ông Lebrun, ông Mandel, do các nhà báo ký tên đã thảo xong để nhằm dịp ngày kỷ niệm 1 tháng 7 này. Mong rằng ông Giám quốc, ông Tổng Trưởng, đồng ý với các nhà cầm quyền ở đây, sẽ làm thỏa mãn lời thỉnh cầu nhân đạo ấy, để trả cho cái ngày 14 tháng 7 tất cả ý nghĩa thiêng liêng tôn trọng của nó!

MỸ-NGỌC

BÁNH NGỌT—RƯỢU
GIẢI KHÁT--NEM CHẢ
Do một số chị em bạn
gái đứng đắn trông nom

ĐÃ KHAI-TRƯƠNG

tại phố: **LAGIQUET**
(Sau phố Hàng Bông)
XIN QUÝ-VỊ CHIẾU CỐ

XIN LƯU Ý. — Mỹ-Ngọc lại có cả bếp rất khéo biết nấu đủ các lối ăn Tây, Tàu, Ta. Quý-vị muốn đặt tiệc tại hiệu hay tại nhà Mỹ-Ngọc sẽ làm :- quý-vị vừa lòng :-



III

Cân thóc gạo

Thường ở khắp chỗ cân gạo người ta chỉ cân vào khoảng sáng sớm duy có một hạt Nhã Nam thuộc tỉnh Bắc-Giang là cân về buổi tối và chỉ cân một thứ gạo say.

Ban ngày những người hàng say hàng sáo còn đi đông mót ở các vùng xung quanh đó, tối đến mới về cân lại cho các bàn cân.

Sự cân đêm còn vất vả bằng mấy cân ban ngày. Các bạn thử tưởng tượng một ngọn đèn le lói giữa khoảng đêm dày đặc ở vùng nhà quê, trong bóng đêm chấp chờn những hình người tới tấp, và sồn sáo những tiếng mặc cả, tiếng cãi cọ.... Thật, giá không có những tiếng ấy nó làm sống cái cảnh tượng kia thì ai mới được xem một buổi cân gạo đêm ở phố Nhã Nam lần đầu, cũng có cảm tưởng đấy là một phiên chợ..., âm, mặc dầu mình vẫn chưa biết cái chợ âm phủ như thế nào. Người cân đêm lại phải tinh ý lắm: bọn hàng say, hàng sáo còn quỷ quái gấp mấy những người nhà quê chất phác tự mình gánh gạo của nhà mình ra bán! Lại còn một cái tệ nữa thông dụng riêng ở đất Nhã Nam này là những cái thúng để cân là một thứ

thúng cái, rộng hơn thế nữa và không biết người ta làm nó có mấy đáy, nhét những thứ gì vào giữa hai đáy thúng mà một đôi thúng có khi nặng đến 10 kilos. Tôi hỏi người bạn có bàn cân ở Nhã Nam: Họ làm thế để làm gì nếu mình cứ cân trừ bì trước.

— Ô, thế đã chả có chuyện. Nguyên đây có cái lệ mua mớ, cứ cân lên rồi liệu mà mặc cả nếu mình không tinh cứ thấy thúng to tưởng là nhiều gạo, nặng cân mà trả hơn tiền là mình thiệt, bắt họ dỡ gạo, cân thúng trước cho mình lượng giá đó là một sự không bao giờ họ chịu »

Gạo cân ở Nhã Nam song mới đổ thuyền xuôi về Phủ Lạng rồi từ đó, tải hoặc bằng thuyền bằng xe lửa về Hanoi. Đai tải trên sông nước là sự nguy hiểm. Một người đàn bà áp tải ba bốn thuyền thóc gạo: thật là dễ sui dục lòng tham của bọn bất lương tụ họp ở đầu sông nước. Cái gan mạo hiểm của các bà cân thóc gạo này không phải chỉ đến thế. Các bà, những lúc gạo cao, còn len lỏi cả lên những vùng Đồng mỏ, Cao bằng, vượt rừng, lội suối vào các làng Thổ hẻo lánh, mua bòn mua nhặt từng vài yến ngô, gạo mót.

Bao nhiêu những sự vất vả nguy hiểm thế, nhưng một phần lớn lãi rút cục chỉ những nhà

buôn to ở Haiphong, Hanoi, Nam định ăn hàng với ngoại quốc là được hưởng. Họ biết giá thóc gạo ở thị trường quốc tế rồi họ cứ việc ngồi nhà đặt giá cho mình bán, phần nhiều họ lại cấp vốn, phải người đi các ngã mua về. Gặp những sự cạnh tranh ấy các người cân nhỏ rất khó làm ăn. Phải tranh cướp với họ, nhưng họ to vốn, họ chỉ giả hơn hai, ba hào là các nhà cân nhỏ phải lùi rồi. Một đảng đương đầu với những nhà buôn to, một đảng khi bán lẻ, bán đông, phải đương đầu với tụi hàng sáo, với những khoé gian giảo lật vạt của họ. Một chị hàng sáo mang cái đấu to vào đóng lẻ mười thúng đi bán rong. Họ bốc một nắm gạo ra chỗ sáng xem, ấy thế là nắm gạo của mình lúc họ vớt trả, chỉ còn mười hột, họ đã thồn vào túi vào dó của họ. Mua không thành giá, họ cấp nách cái đấu đi ra. Nếu bà tinh ý, có đủ người trông coi hàng mấy chục chị hàng sáo đang mặc cả rồi rít trong nhà bà, bà gọi chị cấp đấu kia lại khám. Có đến già nửa đấu gạo của bà đã bị chị ta lấy, và cấp ngay vào nách. Họ cấp khéo quá đến nỗi không rơi vãi hột nào !

Nhiều bác dân quê khù khờ đã bị tụi hàng sáo này làm cho hao hụt không ít. Họ gọi một bác nhà quê bán rong vào khảo

gạo. Họ đóng nhanh như cắt và chỉ một chút vô ý của bác hàng, hoặc cúi xuống vun gạo, hoặc nghênh ra ngoài phố là họ đã hất được của bác một đấu gạo vào lòng váy úp lòng bàn của họ rồi! Họ cứ ngồi thế gọi độ mười mười lăm người hàng gạo là họ có thể ăn không dăm bảy hào, đồng bạc gạo rồi. Người khôn, của khó làm ăn vất vả mới kiếm được đồng tiền, nên có sự gian tham ấy? Hay là tinh thần luân lý của đám dân lam lũ mình thấp kém quá?

Những chiếc khuy trai trắng bóng dính trên chiếc áo lụa mềm nhũn, các bạn chỉ bỏ ra ba bốn xu là mua được một bộ. Nhưng chắc chẳng mấy khi các bạn nghĩ đến cái nghề « mớ trai » để cung cho nhà « máy khuy » ở Haiphong, Nam-định hay tải ra ngoại quốc chế thành những cái khuy xinh xinh ấy cho các bạn dùng.

Tôi được quen một người bạn vừa cân thóc gạo lại vừa buôn trai, Ai bảo đàn bà mình là yếu ớt kém hoạt động? Thật là không đúng với chị bạn tôi mùa nào buôn thức ấy. Hễ món hàng nào có lãi là bạn tôi làm, không nề khó nhọc.

Bạn tôi nói rằng:

Cân trai cứ kể ra thì lãi hơn cân thóc gạo nhiều, nhưng sự

vất vả cũng gấp đôi. Đã đành nghề gì chả phải khó nhọc nhưng cái nghề cân trai này có lẽ là một nghề vất vả nhất, trong mọi nghề cân. Mà nhất là người nào không có tính bẻ bẻ thì mới làm được. Chì cứ tưởng tượng: Trời nóng bức như thế này, nhà chứa đầy một nhà trai, mùi hôi thối đưa ra đến ngạt thở mà có khi vẫn phải ngồi ngay bên cạnh đồng trai mà ăn cơm. Họ mới ra cân, tôi đã bị ốm mất mấy tháng vì cứ nghĩ thấy mùi trai là tôi nôn oẹ mửa kỹ cho đến mặt xanh mặt vàng, nhưng sau rồi cũng quen dần đi ».

— Thế những người bán trai họ không đem đến tận nhà bán cho mình à?

— Vâng, đem đến tận nhà cũng có, nhưng đó chỉ là một số ít người họ mò được từng năm từng mớ một thôi. Còn chúng tôi buôn nhiều thì phải xuất vốn ra thuê người đi mò, hoặc đến tận nơi mà mua, như vậy mới được nhiều. Mọi năm ít người làm nghề buôn trai nên sự buôn bán của chúng tôi còn dễ dàng đôi chút, đến như năm nay thì thực là vất vả khổ sở quá. Giá trai năm ngoái có 7, 8 đồng một tạ, năm nay lên tới 24, 25 đồng một tạ!

Mỗi một kỳ mò trai vào tháng 5 tháng 6 mình phải xuất ra độ 300, 400 bạc vốn thuê người đi mò, họ ở đâu, mình phải ở luôn đấy, nơi ở của họ: họ làm ngay lều lên ở bờ sông ấy.

Thuê như vậy, mình đặt một giá nhất định mỗi tạ là bao nhiêu đó mà còn phải nuôi họ ngày hai bữa cơm nữa. Phải ở luôn đấy trông họ, nếu không, có một người khác đến mua giá cao hơn mỗi tạ độ mấy đồng, họ sẽ bán phăng ngay của mình đi, rồi họ đến lại tiền mình là cùng. Dân mò trai họ ghê gớm lắm, nếu lòi thối với họ sẽ thấy ngay chuyện không lành xảy đến cho mình

— Thuê người mò trai thường chỉ hay đi về những mạn nào?

— Phần nhiều chúng tôi đi về mạn Ninh-bình và Thanh-hoá. Chúng tôi cũng có đi cả những con sông về mạn ngược nhưng ít lắm.

— Trai đem về chỉ sẽ bán bằng cách nào?

— Có khi họ tới tận nơi mua cũng có khi chúng tôi bán thẳng ngay cho một hãng nào đó. lại còn cái nạn trợn trai mới thực là khổ, vì mình mua của những người họ mò, họ có cái lệ bất cứ trai to, nhỏ, mỏng đầy mình cũng phải cân sỏ bỏ hết, nhiều khi lẫn cả trai chết mình đem về phải trợn ra đến 1/3 ấy. Mình không trợn kỹ có khi còn sót độ một con trai mỏng, trai nhỏ hay chết vào họ lấy cơ trai sấu trừ ngay đi của mình một tạ độ đồng rưỡi hai đồng là thường. Cũng như cân thóc gạo, chỉ bọn đứng trung gian giữa kẻ xuất sản và tiêu thụ là được ngồi mát ăn bát vàng. »

(Còn nữa)

NGỌC-MINH



Một chiều huyền - ảo

*Cây nín thở, nước hồ ngừng chau mặt,
Chim thôi ca, bướm cũng ngại ngừng bay,
Mây lười biếng chẳng buồn đi chỗ khác,
Lá vàng nằm thoi thóp đợi heo may.*

*Ta lặng lẽ nhìn xa ngoài trống trải;
Thần thờ đưa tay hái những bàng-khuáng!
Trong im lặng tay ta như đặng phải
Khí thiêng liêng: « hơi thở của non sông »!*

*Rồi mãi miết để hồn theo lý tưởng,
Say sưa đi trong những sợi tơ trời.
Cả không-trung ta không nghe tiếng động,
Và không còn thấy cả bụi trần rơi.*

*Trời trong sáng, mơ màng và huyền-ảo,
Đẹp như nàng tiên nữ cỡi bông lai!
Trong một phút ta quên niềm buồn nảo,
Bên mình đã đầy phủ ánh vàng phai!*

NGỌC-MINH

Cảnh sông núi Kim - Xuyên

*Sương phong núi Lịch rừng in bạc,
Nước réo sông Thanh sóng tỏa vàng.
Cỏ lá buông thuyền trôi cỏi thắm,
Từng không vì-vút gió đưa ngang.*

Đi thuyền vào Kim - Xuyên

*Rừng xanh vang tiếng chim mừng bạn,
Núi cũ theo người mộng bốn phương,
Tâm-sự một thuyền, sông một giải,
Giời ôm mặt nước, nước menh mang.*

Me BĂNG-TÂM

LẠI CÓ DỊP LÀM GIÀU
MUA VÉ CUỘC XÒ SỐ

ĐÔNG-PHÁP
MỖI VÉ MỘT ĐỒNG

RIÊNG CÁC BÀ CÁC CÔ

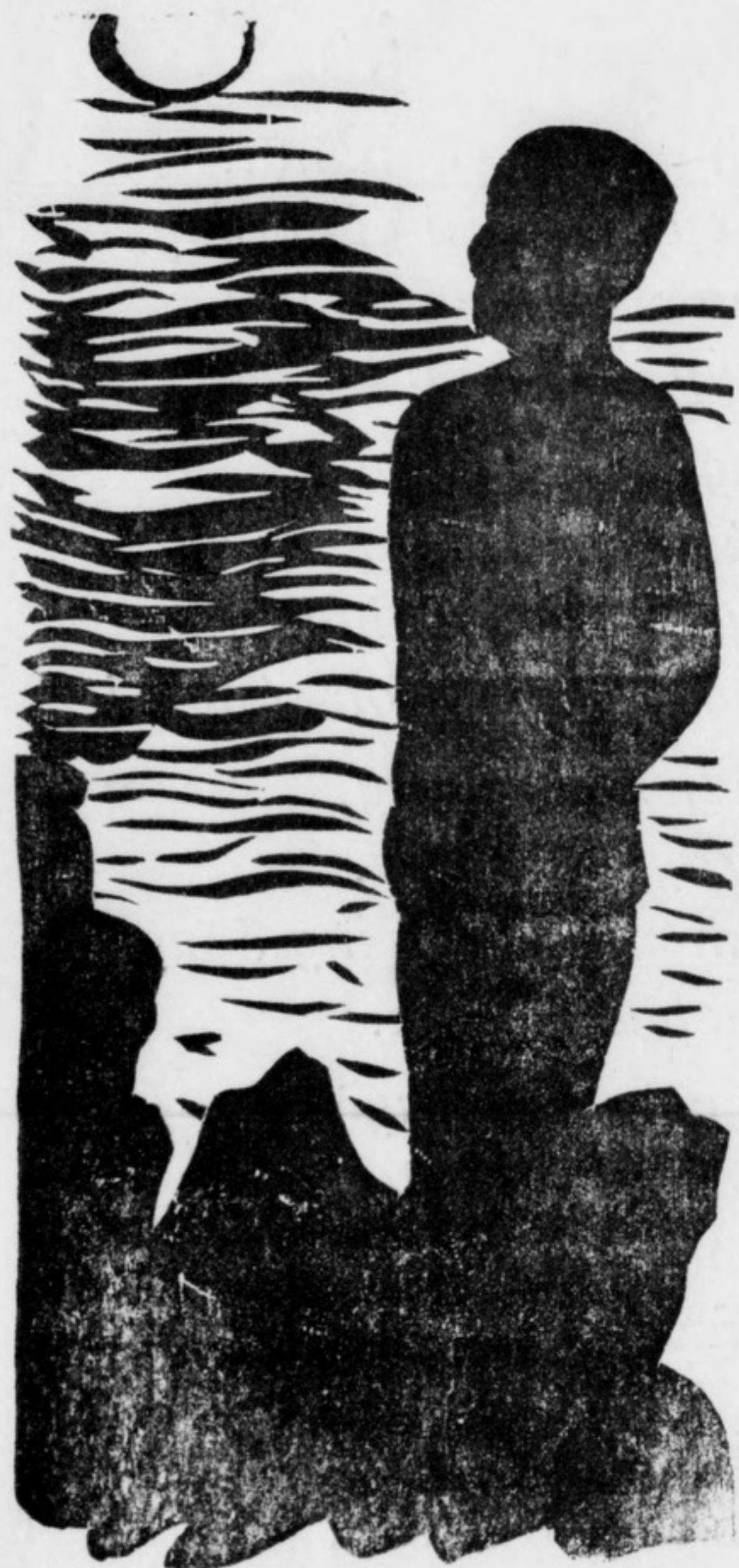
Tôi ở nơi thôn-quê !!

Tôi có môn thuốc lá nam chữa Sẩn-hậu và môn thuốc chữa xấu máu kinh-nguyệt không đều rất hay, giá bán: Sẩn-hậu 1p.40, Xấu máu 1p.10. Còn tiền cược thì tính sau. Ai mua thuốc thì trả cho tôi tiền trước, tiền mandat thì để: Madame Hoàng-thị-Kính ở làng Đại-dồng, huyện Thạch-thất, Sơn-tây

CẬU GIÁO

(Tiếp theo trang 4)

hôm sau vừa mới bắt đầu thân thân, cô đã kể cho tôi nghe câu chuyện tâm sự, lại cho tôi đọc vài quãng nhật ký nữa, nghĩa là cô nói gần hết không dấu tôi điều gì. Cứ kể thực ra chắc cô cũng chẳng dấu ai bao giờ. Ừ, mà dấu làm quái gì, tình tứ ở trong lòng người thiếu nữ. Tôi thấu rõ tâm hồn cô lắm. Tôi thấy tình cô hơi nông nổi, nhẹ nhàng



một tí, nhưng tôi lại cho thế là đáng yêu hơn. Vì thật thà quá, ngây thơ quá, cô dễ thân với tất cả mọi người nên mọi người cũng dễ thân với cô.

Chúng tôi ở đây vui vẻ, ngày nào cũng đi chơi. Sáng thì chèo núi hái sim, ngắt những bông hoa rừng về cắm, có hôm trong nhà la liệt đầy hoa; chiều mát lại xuống chân núi tắm bể. Chúng tôi cứ lủi thủi với nhau như thế suốt ngày. Tôi ở gần cô ít lâu, mình cũng thấy quên bớt những mối suy nghĩ nặng nề ở trong đầu. Thành ra không những tôi đi nghỉ mát dưỡng sức mà còn như gột rửa cả tâm hồn. Chỉ có những buổi chưa nắng gắt, chúng tôi mới phải ngồi nhà đọc sách. Cô Trinh về Pháp vẫn hơi kém vì thôi học sớm, nên nhiều khi cô cứ phải vác sách đi hỏi người này người khác để khỏi tra tự vị. Cậu Giáo là người tận tâm với cô hơn hết về sự bảo ban ấy.

Chúng tôi khuyên cô học thêm trong những tháng nghỉ ở đây. Cô cho là phải, rồi nhờ cậu Giáo giấy giúp.

Cậu An đối với chúng tôi đã bắt đầu quen quen, cậu không dút dất nữa, nên ưng nhận cô học trò mới.

Từ hôm ấy, buổi tối nào cô Trinh cũng học chữ cậu Giáo, còn chưa thì cô nhờ cậu giấy đánh ban. Cô này lạ lắm, hề học là ham vô hạn, cô chăm chỉ không bỏ buổi học nào. Công việc của cậu Giáo thành ra bận. Thỉnh thoảng ông chủ lại còn nhờ cậu chép hộ vài trang sổ hoặc một bài văn, mặc dầu ông không là văn sĩ nhưng ưa viết đề làm kỷ niệm. Tôi thấy cậu An cả ngày hết giấy học lại cầm cùi viết. Bận, bận quá, nhưng xem chừng cậu không phàn nàn gì mà lại lấy thế làm vui hơn trước. Cậu không e dè nữa. Đôi khi cũng nói chuyện, cười to, và góp chuyện sau bữa cơm với chúng tôi. Đối với cô Trinh cậu thân hơn và nói nhiều hơn. Có lần cô Trinh đã bảo với tôi rằng: «ở chỗ đông, cậu An ít nói, nhưng lúc nào nói với em, cậu ấy nói nhiều lắm và hùng hồn nữa!»

Lạ thật!

Từ hôm ấy, cậu Giáo càng bạo dạn, càng thân với chúng tôi. Chiều chiều chúng tôi rủ cậu đi chơi núi và đi tắm bể. Cô Trinh lý lấu luôn miệng: «Cậu An ơi, bơi thì nào! Lặn nhé! ấy khéo mà sặc đấy!»

Giờ học, cô Trinh cũng đùa nghịch thân nhiên: Cậu chữa «phốt» ít ít chữ kéo đồ cả sách của tôi rồi—cậu An ơi, chép hộ tôi bài thơ tây này nhé... À cậu dịch hộ tôi câu văn này để tôi viết vào thư cho anh Minh (người yêu của cô) v. v.»

Thôi thì cô Trinh tha hồ mà trêu cợt, cậu An lúc nào cũng ngoan ngoãn sẵn lòng. Muốn nhờ việc gì cậu hết sức làm ngay. Thế nào cậu cũng không giận. Với cô Trinh, cậu nói luôn luôn: «tôi xin sẵn lòng, xin tùy ý muốn của cô.»

Gần ba tháng hè như thế, cậu An sống trong một không khí khác thường. Ít khi cậu phải âm thầm ngắm cảnh nữa. Những đêm giảng chúng tôi ngồi uoi truyện ở sân đến khuya, những buổi sáng lại rủ nhau giảy sớm để xem mặt trời mọc. Cái thì giờ ở chốn non sông lặng lẽ ấy sau này đối với cậu Giáo có thi vị và đầm ấm lạ lùng. Trên nét mặt cậu lộ một vẻ hơn hớn băng khuâng.... Bỗng chiều kia, cô Trinh nhận được giấy ở nhà gọi về. Cô phải sửa soạn

về ngay. Về để sắp cưới chứ! Cô Trinh ra về với một tấm lòng hơn hớn nong nân. Cô nghĩ đến ngày sum họp với tình lang, cô sung sướng hiện ra nét mặt, ra tiếng cười, giọng nói. Cái hy vọng chưa chan ở trong lòng cô đã tỏ ra bằng một giọt lệ mừng long lanh trong khóe mắt. Thế là cô Trinh đi... cô lại mang về tất cả những tiếng cười rộn rã với một tâm hồn thơ trẻ.

Một đêm ấy, trăng tờ mờ soi, dựa bên tường lặng ngắm cảnh mây bay, tôi thấy xa xa trên đầu núi kia in trước mắt một hình ai đứng hướng trở về mặt bể bao la.

Từng lớp mây cứ thay đổi luôn luôn, và dòng nước xanh vẫn từ từ chảy xuôi....

PHI-PHỤNG.

MÀNH-MÀNH, CHẤN-PHONG

-:- DIỆM-MÀN, Y-MÔN -:-

của hiệu

Roystor

N° 6 RUE DE LA MISSION HANOI

LÀM BẰNG TRÚC, RẤT MỸ-
THUẬT, SƠN BẰNG SƠN TỐT,
RẤT BỀN, SÂU GIẤY THÉP
KHÔNG ĐÚT, MUỐN KIỂU NÀO
CŨNG ĐƯỢC, SƠN ĐỦ CÁC MÀU

Tuần báo Đàn - Bà. Tư báo duy
nhất của chị em.

Nếu các ngài muốn nuôi con mà không phải lo ngại gì, nghĩa là có những đứa trẻ lành mạnh, vạm vỡ, xinh xắn, thì các ngài nên nuôi trẻ bằng thứ sữa tốt hơn hết là sữa:

MONT BLANC

của người Pháp đã chế tạo ra



Compagnie générale des Laits

A RUMILLY — HAUTE SAVOIE

FRANCE

CỦA THỢ DÀN BÀ

(Tiếp theo trang trước)

tám chín người đi, kéo lê guốc rõ mạnh và nói chuyện rõ to. Có lẽ để đánh lừa cái mặt để lam bộ ta chưa buồn ngủ đây. Nhưng có những tiếng ngáp thật giỏi, và giọng nói tuy to nhưng vẫn là thứ giọng ngái ngủ. Tôi bâng khuâng tự hỏi: Nhà họ ở đâu nhỉ? Bao giờ họ mới về đến nhà để nghỉ lưng.

Một tối tôi đã thức rõ khuya để dạo mát quanh vùng nhà diêm. Bên vệ đường sáng, một người đàn bà đang ngồi cùi làm cái gì. Tôi đến gần, một bà cụ đang ngồi khâu áo. Vàng, một bà cụ già tôi không biết đặt đâu. Ánh đèn ở một phố vắng sáng lắm và bà cụ khâu áo nâu bằng chỉ trắng. Bên cạnh, một cái nón để bừa bãi vài ba chiếc áo rách. Tôi ngạc nhiên: Sao cụ lại khâu ở đây, khuya thế này?

Bà cụ giờ cái kim, to gần bằng cái kim cạp chiếu, sáu xong sợi chỉ mới giả nhời:

— Chắc! Ngồi đợi cháu chẳng có việc gì, khâu cho đỡ buồn ngủ.

— Cụ đợi ai?

— Đợi con bé cháu nó làm ở nhà diêm này.

— Việc gì cụ phải đợi thế, cụ ở nhà ngủ rồi cô ấy về có được không. Thân già lợm khòm.

— Nhà cháu ở xa lắm. Mãi bên dưới Kim Liên kia! Mà dưới ấy chúng nó hỗn lắm. Để nó về một mình không yên tâm, chúng nó hay trêu ghẹo lắm. Có tôi đi với cháu chúng nó sợ.

Tôi suýt mỉm cười. Trời ơi! Một bà cụ già yếu ớt thế kia, mà lũ du côn sợ? mà bảo là bệnh vực cho cô con gái có lẽ đã 18, 19 tuổi «bẻ gãy sừng trâu». Nhưng giọng bà cụ nói chắc chắn lắm. Tôi thầm cảm động, mất hẳn cái ý nghĩ mỉm cười nhạo báng. Lòng một người mẹ! cho hay lúc nào cũng tin tưởng con mình còn tấm bé lắm, và lúc nào mình cũng bệnh vực che chở cho nó được! Rồi bà cụ kể lễ, hình như từ trước khi tôi đến bà cụ đã nói thầm mãi trong lòng những điều sau này:

— Nghĩ thương con bé, 19 tuổi đầu mà đồng xu vốn không có. Cô tính ba hào một ngày, thì thuê nhà mất 0p.70 một tháng, rồi gạo mắm củi lửa, hai mẹ con may

mặc còn gì. Nó cứ bảo để nó cố dành chơi bát họ nhỏ phòng tôi có chết thì mua áo quan. Nhưng tôi chết thì tôi nhờ nhà nước cũng được, chỉ thương nó vốn liếng không có, ai lấy.

— Thế bà cụ không còn người con nào nữa à?

— Có thằng anh nó, đi mài đá hoa ấy mà, 0p.20 một ngày, lại vợ, lại ba con, con vợ nó đi bán chao thế mà cũng bữa đói bữa no. G.õ tẻ toàn một mình con bé này 10 cả.

Bà cụ thở dài, cái lưng khòm lại cùi rạp người xuống để nhận rõ đường khâu.

Đức Phật Thích ca ra cửa thành gặp mấy cảnh tượng: bệnh, lão, tử, mới có ý tưởng sáu xav về sự khổ nạn của chúng sinh.

Tôi, tôi thú thật, hai cảnh tượng tiếng guốc kéo lê trên đường, và bà mẹ già đợi con gái lúc đêm khuya đã cho tôi một ý định nặng nề. Nẻo nuốt về đời người đàn bà lao động xứ mình!

Những cảnh tượng gây rung động lòng tôi thấm thía hơn hết những tiểu-thuyết, những chủ nghĩa xã hội!

Ở các nước văn minh, cổ nhiên trong đó có nước Pháp, từ năm 1919 sau cuộc hội nghị Quốc tế Lao động, người ta đã thi hành triệt để những nghị án sau này, liên can đến người đàn bà lao động.

10) Cấm không được dùng con gái 18 tuổi làm việc nặng nề vì có hại cho sự sinh dục sau này.

20) cấm không được dùng đàn bà làm đêm.

30) Trong khi có chữa, và cho con bú, cấm không được để làm những việc quá sức.

40) Sau khi đẻ một hay hai tháng mới được bắt đi làm, tiền hộ sản và nghỉ do chủ phải trả.

50) Người đã có chữa năm tháng chủ không được sai bảo đi xa chỗ làm nếu người làm không ưng thuận.

60) Khi đang cho con bú, ngoài ngày nghỉ nhất định, phải cho thêm giờ nghỉ riêng. Và phải thu xếp chỗ ở trong xưởng để người ta đem con vào đến giờ tiện cho con bú.

70) Phải trả lương để đủ nuôi bản thân con cái (nếu người ấy

góa chồng), theo giá sinh hoạt chỗ người thợ ở.

(Có nhiều nước như Thụy sĩ ngoài số tiền tương phải thêm cả tiền cho thợ đàn bà chi phí về những cuộc vui trong ngày nghỉ chớp bóng, coi hát nghe âm nhạc, v.v.)

Đó là những quyền lợi của thợ đàn bà ở các nước văn minh.

Nước mình chỉ xin một điều là đủ ăn thôi. Thế mà còn bắt bớ còn trừng phạt.

Tôi ngậm ngùi nghĩ đến Công-Lý Nhân Đạo của nước Pháp mà ngày 14 tháng 7 này là ngày kỷ niệm những sự áp chế, vô đạo bị tan nát.

Ở đây, lao động chỉ cần được đủ ăn trong phạm vi luật pháp của một nước bảo hộ.

THUY-AN

Bồn báo khái sự

Bắt đầu từ nay ông Trần-v-Thình thay mặt bồn báo đi cổ động và thu tiền ở khắp Nam-kỳ và Cao-miền xin độc giả chiếu cố.

T. B. Đàn-Bà

CHUYỆN LA

Thánh kinh lên màn ảnh

Ở Los Angeles người ta đang quay một phim ảnh lấy tên là «La bible»; đó là một cuốn phim giải nhất hoan cầu. Nó chia ra làm 227 đoạn, và chớp luôn một lúc phải ba mươi hai giờ mới xong.

Cá thần ở hồ Nawa biển mất

Vùng Kara (bên Nhật) có một ngôi chùa cổ xây trên bờ hồ Nawa. Trong hồ ấy, mấy thế-kỷ nay vẫn có những con cá mà người ta tin là cá thần. Không ai dám câu đã đánh, lại còn vứt bánh và thức ăn xuống cúng, họ tin rằng như thế họ sẽ được hạnh phúc. Bỗng nhiên, bây giờ người ta thấy mất không còn con nào ở trong hồ nữa. Những người lặn giỏi, đã lặn tìm mà cũng không thấy bóng một con nào chết hoặc sống. Cá hồ Nawa biển mất. Không ai dám lấy, thì chắc nó chui xuống cái lạch nào ở ngầm dưới đất chăng! Mọi người đang mong mỗi nó trở về.

CÀ TRĂM THỨ BỆNH CỦA TRẺ CON ĐỀU BỞI CHỨNG CAM-TÍCH MÀ RA CAM-TÍCH-TÁN ĐẠI-QUANG



là thứ thuốc để trị bệnh cam tích rất nên công hiệu, các ba nuôi trẻ nên cho nó uống luôn thứ thuốc cam này, thì đứa trẻ sẽ được quanh năm vô bệnh, hay ăn chóng nhón, mạnh khỏe vui chơi trong gia đình sẽ được vui vẻ đầm ấm. Cam-tích-tán Đại-quang là thần hộ mệnh của trẻ con. Tất cả các thứ thuốc

cam, chỉ có Cam-tích-tán Đại-Quang là hay hơn hết. Mỗi gói giá 0\$10. Các bà có mua, xin nhận kỹ mỗi gói thuốc đều có chữ «ĐẠI-QUANG» và hiệu CON BƯỚM thì mới khỏi mua nhầm thuốc giả hiệu

Đại-Quang

DUYỆC - PHÒNG

Số nhà 23, Phố Hàng - Ngang — Hanoi

Có ô-tô đi bán chiều hàng và có đại-lý khắp các nơi

CẦN MỘT ÔNG HAY MỘT BÀ LÀM QUẢN LÝ CHI
NHÁNH HAIPHONG, LƯƠNG HẬU VÀ HOA HỒNG,
KHÔNG PHẢI KÝ QUỲ, MIỄN HỎI BẰNG THƠ

RĂNG TRẮNG, RĂNG ĐEN
SỮA BÓNG TRẮNG ĐỀU ĐẸP
ĐIỆN TÓC, DA, VÚ, CORPS ĐẸP

MỸ - VIỆN AMY

26, PHỐ HÀNG THAN HANOI

TÀN NHANG, SẸO, RỖ, LANG, TRÀM, SỮA ĐIỆN
HAY DÙNG THUỐC 2\$00 3\$00 MỘP HỘP



**BỘT
PHOSCAO**

**LÀ MỘT THỨ ĂN
BÔI BỔ SỨC KHỎE**

Những người yếu ớt, những
người ốm mới khỏi, những
người già cả, nên dùng bột
PHOSCAO, vì ăn rất bổ và dễ tiêu

NHỮNG TỘI NHỎ TRONG ÁI-TÌNH

Ái tình là một sự đẹp. Nhưng lại là cái đẹp rất mỏng mảnh. Ta cần phải khéo léo để giữ gìn cho ái-tình được đậm đà mãi mãi. Thường có nhiều người không chịu dẫn đo suy xét đã tự làm mất cái hạnh phúc riêng mình. — YÊU! Đã đành nhưng còn phải « biết yêu » nữa chứ! Các bạn chớ nên có những cử chỉ sướt sinh có thể gây nên thành những sự phiền lòng cho nhau.

Bạn nên có một trực giác như thế cho dầu cả đến những việc rất nhỏ vì không thì ái tình, cái bông hoa quý rất mỏng mảnh, sẽ tàn đi, rồi một ngày kia bạn sẽ thấy lẻ loi.

Và đây là những nguyên nhân nhỏ mọn của những cuộc hôn nhân đáng lẽ là tốt đẹp mà bỗng hóa rã rời, sảy ra ở bên Mỹ. Năm nào ở đó, cũng có đến 280.000 cặp vợ chồng ly dị nhau chỉ vì những có nhỏ mọn ấy... các bạn có thể so sánh với những thói quen thường ở nước mình để có một ý định về những sự sướt sinh mình vẫn hay mắc phải. Các bà :

A) Đừng mãi ngắm các tủ kính quá, để đến nỗi quên cả giờ chồng về, và để chồng phải sốt ruột chờ cơm.

B) Đừng thấy mình có một biệt tài về một món ăn nào đó, rồi cứ bữa nào cũng bắt chồng phải ăn mãi một món ấy. Thay đổi thực đơn đi, đừng tự phụ quá.

C) Ban đêm trong giường ngủ cũng nên có một vẻ mặt cho khả quan một chút, ông chồng bà sẽ có cảm tưởng gì, nếu ban đêm tỉnh giấc, dưới ánh đèn khuya thấy mặt bà vợ nồn nà của mình, nhợt nhạt và bên mép lại có giòng già chảy ngược thành vết đến mang tai?

Còn các ông?

Hình như hay sướt sinh hơn thì phải.

A) Có con sen xinh xinh. Vợ đang mắng nó ông chớ có chữa lỗi hộ nó, ngay dầu cái vẻ xinh tươi của nó rất được ông... có cảm tình.

B) Đừng đọc trong bữa ăn. Vợ ông phải là một quyển sách hay hơn tất cả các cuốn sách khác!

C) Đừng bệ cả giày tày gác lên giường như thế kia. Vợ ông đã chăm nom đến sự sạch sẽ của chiếc nệm lắm đó! Và ông tự tiện quá như thế vợ ông sẽ phật lòng!

D) Vào giường rồi ông đừng hút thuốc lá nữa, vợ ông không phải nằm bên ông để ngửi khói thuốc thơm, còn những lời êm dịu, còn những cái vuốt ve... thơm hơn khói thuốc

lá của ông kia!

E) Ái tình vẫn còn có chỗ thiên là chồng phải kiếm được nhiều tiền hơn vợ. Hình như người đàn bà vẫn hãnh diện được chồng cung cho sự ăn mặc.

F) Ông nên cẩn thận nhé. Đàn ông có lẽ phần đông hay... « một chút siu » với cô này... cô nọ... Nhưng mà trước khi về nhà, ông hãy lau sạch môi, mép, má đi. Lỡ lần son còn in trên đó. Ông sẽ trả lời sao với bà vợ??? ...

CHUYỆN VUI

Cô Chiêu ra hiệu mua một chai rượu vang cho mẹ.

— Bao nhiêu bà hàng?

— Ba hào rưỡi. Cô đem giả chai, tôi tính cô hai hào rưỡi thôi. Hôm sau cô chiêu lại ra mua một kilo và khô.

— Bốn hào cô ạ.

— Thế tôi đem giả bà hột thì bà bớt bao nhiêu?

Thỏa thuận

CHA. — Hè này tôi đi nghỉ mát ở Sầm-sơn.

ME. — Tôi ra Đầu-sơn.

CON GÁI. — Tôi đi Tam-đảo.

CON TRAI. — Tôi lên Chapa.

CHA. — Tốt lắm, chúng ta thật là cùng nhau thỏa thuận cả.

TỘI NHÂN SỐ 1. — Anh bị bao lâu?

TỘI NHÂN SỐ 2. — Ba tuần lễ.

TỘI NHÂN SỐ 1. — Tại làm sao?

TỘI NHÂN SỐ 2. — Tôi giết năm người.

TỘI NHÂN SỐ 1. — Vô lý. Anh giết năm người mà anh bị tù ba tuần lễ à?

TỘI NHÂN SỐ 2. — Chính thế, vì sau ba tuần lễ nữa tôi sẽ bị chém

HÀNH KHÁCH. (vỗ vai người xé vé). — Đây là đầu hở ông?

NGƯỜI XÉ VÉ. — Đây là Gia-lâm

HÀNH KHÁCH. — Đây là đầu hở ông?

NGƯỜI XÉ VÉ. — Đông-anh.

HÀNH KHÁCH. — Đây là đầu?

NGƯỜI XÉ VÉ (sốt ruột). — Đây là lưng tôi!

— Con ông vừa mới cầm đá ném tôi. Tôi phải ra cầm trình nó đây.

— Thế nó có ném vào người ông không.

— Không...

— Nếu vậy thì không phải con tôi.



XVII

CHUYỆN GIẢI của THU THU

Vân cười. Thanh càng khen ngợi Phủ Tịch. Rồi lát nữa con xem cái đồn điền đẹp vô kể chẳng thể mà rộng hơn một trăm mẫu mà có người trả tới vạn bạc. Anh ấy không bán, quyết để cho con thỉnh thoảng chán Hanoi thì về đó nghỉ ngơi.

Vân bỗng sa sầm nét mặt. Cũng đã có một buổi chiều kia Di hứa hẹn với nàng một cuộc sống yên tĩnh ở một đồn điền nào đó. Nay lại cái đồn điền khác của một người khác đợi đón nàng.

Vân không nghe chuyện mẹ nữa, mơ màng nhìn ra hai bên cánh đồng đã mờ đặc hơi sương. Đến tối mịt thì xe hơi tới gần đến đồn điền. Từ xa Vân đã nhận thấy ánh đèn rực rỡ nổi bật giữa tối mênh mang. Nàng bực mình, ngờ rằng Phủ - Tịch đã lại bày ra một cuộc đón tiếp rình rập. Còn Thanh vui mừng bảo: — Má biết thế nào anh Phủ cũng tìm cách đón hai mẹ con mình cho xứng đáng.

Quả nhiên xe hơi vừa ngừng thì đến ba bốn chục tá - điền cầm đèn-lồng ồ ra đón sáng rực cả công đồn điền.

Phủ-tịch mở cửa xe, đỡ tay Thanh giắt xuống, đến tay Vân hân cố ý không buông để giắt luôn vào trong nhà. Nhưng Vân thoái thác chiếc khăn bịt đầu bọc lỏng quá, kéo tay ra vờ giữ chặt lấy giải khăn. Ở giữa nhà một lò lửa hồng cháy rực rỡ Vân đi lại ngồi ngay bên lò sưởi thào « găng » ra hơi tay.

Vân không ngờ Phủ Tịch cũng men đến, ngồi ngay cạnh ghế Vân. Hân ngọt ngào hỏi: Chắc em lạnh lắm, để anh lấy cốc rượu, em uống cho ấm bụng. Vân chưa kịp từ chối thì một đứa tớ gái đã bưng khay rượu ra. Phủ Tịch đón lấy một cốc hai tay nưng đưa Vân. Liếc mắt nhìn ra chỗ mẹ ngồi thấy đứa tớ gái đưa rượu cho mẹ mình,

Vân vừa ngượng vừa bực cách săn sóc trân trọng của Phủ Tịch riêng đối với mình. Bất đắc dĩ Vân phải cầm cốc rượu nhấp một chút.

Bây Thanh được cốc rượu làm cho ấm bụng lúc bấy giờ mới cất tiếng nó: Gớm! hôm nay gió rét quá, tôi chỉ lo cô Vân nhớ cảm hàn thì khốn. Cô Vân không thấy trong người làm sao cả chứ? Uống hết cốc rượu đi.

— Con có biết uống rượu đâu con chỉ xin nhấp một chút thôi.

Phủ Tịch nài: Thì hôm nay em uống hết cốc này đi xem sao, không say đâu.

Vân nhất định từ chối, Phủ Tịch tợp một hơi hết cả cốc rượu: Thôi anh uống thay em vậy.

Vân rùng mình ghê tởm. Cử chỉ thân mật suồng sã của hân đối với Vân chỉ là một cử chỉ thô bỉ phạm lòng tự ái của nàng. Nàng quay mặt nhìn vào cánh cửa, ngồi im.

Tiếng cười the thé của Thanh đề tán thưởng cái cử chỉ của Tịch là tình tứ, càng làm cho Vân nóng ran cả mặt. Một cái cảm-giác giống như sự bất bình đối với mẹ chần ngập trong lòng Vân. Vân dương mắt nhìn mẹ nghiêm nghị.

Bữa ăn đã dọn xong ngay ở gian giữa. Phủ Tịch mời mẹ con Vân ngồi vào bàn. Một bữa tiệc ba người ăn nhưng giá có để cho mười mười hai người ăn cũng vừa. Phủ Tịch há hê nói: Đây toàn là sơn-hào cả, không có một chút hải-vị nào đâu. Ngày hôm qua tôi đã săn gà rừng và đêm qua thì săn nai, của không đáng gì nhưng công tôi lặn lội trong rừng cực khổ lắm. Bà và em đừng làm khách đấy.

Bây Thanh cười: khéo! khách khứa gì.

—Vân, ăn đi con. Ăn cho bổ công anh ấy thết mẹ con mình.

Nhưng Vân dè dặt ăn uống rất ít.

Phủ Tịch bắn khoăn lắm nhưng khi đã uống bốn năm cốc rượu lờ lợ với Thanh rồi thì hân đã bô bô vừa nói vừa ăn nhồm nhoàm. Hân lấy nĩa sâu cả một miếng bí tết nai, giơ lên bảo Vân: Em phải coi tôi ăn như thế này này, nam thực như hồ.

Vân cúi mặt xuống, để tránh một nụ cười nhạt mĩa mai uớm hiện trên môi nàng. Bây Thanh ăn và uống cũng chả kém Phủ Tịch. Hai chai vang đã gần cạn cả và họ thi nhau, cướp lời nhau mà nói những chuyện những người Vân không từng biết và cũng lơ đãng chẳng buồn để tai nghe. Nàng tần mần về những miếng ruột bánh tây, nặn thành hình cái hoa cái lá! Phủ Tịch rượu đã ngà ngà say, chăm chăm nhìn những ngón tay trắng nuột mềm dịu của Vân. Ngưng đầu lên chợt nhìn thấy con mắt đỏ ngầu của Tịch, Vân sợ hãi, buông rơi cả ruột bánh. Phủ Tịch kẻ nhẹ: Em có hai bàn tay đẹp quá! đẹp quá! Trông đến yêu.

Mặt Tường-Vân đỏ bừng, rồi biến thành tái mét khi nghe mẹ tiếp luôn: « Bàn tay ấy lướt trên phiếm dương-cầm, Phải biết anh chồng được hưởng thụ thật phúc đời. Giá con bé này nó nghe tôi đáp hạnh-nhân mỗi tối thì còn đẹp hơn nữa. Người có bàn tay đẹp mà không biết giữ Lại còn móng tay nữa cũng chả chịu bôi thuốc.

— Tường - Vân cười gượng: Nhưng trời rét, tay đã đi găng còn trang-diêm nó làm gì cho mất công.

-- Ấy càng trời rét càng phải giữ, cô trông tay tôi có kém gì tay cô đâu.

Bây Thanh vừa nói vừa chia hai bàn tay ra dưới ánh đèn.

Phủ Tịch bảo Vân. Thì em cứ chia tay cho má xem có phải tay em không đắp thuốc mà vẫn mịn hơn tay má không.

Thanh nguyệt; Chuyện! Nó là con gái!

Vân đã sốt ruột. Nàng không thể chờ được mẹ nữa, tự tiện đứng lên mời mẹ đi nghỉ. Tịch đã say mềm, phải để cho con ở dẫn mẹ con Thanh về buồng.

Vân khẽ hỏi mẹ: Sao má bảo ông Phủ Tịch không ở đây một tối nào cả. Bây giờ ông ấy say như thế thì còn về gì nữa. Phiền quá, nếu ông ấy ở đây thì mai con về.

Thanh bĩu miệng: Cô đạo đức lắm cô ạ, đạo đức đến không ai chịu được. Sắp lấy nhau mà còn như là người xa lạ.

Vân đáp: Không phải là đạo đức, nhưng con không thích thể Con hẹn nếu ông ấy cũng ở đây trong những ngày con dưỡng bệnh thì con sẽ về Hanoi.

Bây Thanh ừ ào rồi ngủ thiếp đi.

Vân cũng nằm xuống bên mẹ thao thức không sao ngủ được: Lúc thì buồn rầu bực tức cái thái độ thô bỉ của Phủ Tịch, suồng sã của mẹ, lúc thì nóng lòng sốt ruột mong cho chóng hết đêm để đợi bức thư Di. Đồng hồ điểm chín tiếng. Ở thôn quê thế là đã khuya lắm. Bên ngoài gió rít lên từng cơn dữ dội như dọa nạt ai. Tiếng kéo kẹt vang dài của lũy tre, Vân nghe như tiếng người rên xiết dưới mũi dao nhọn của một kẻ sát nhân. Tất cả những thứ tiếng là lạ và rùng rợn của một đêm u-tịch ở chốn thôn quê heo lánh. Vân rợn người sợ hãi, vội nằm ép vào cánh tay của mẹ. Một hơi ấm áp từ Bầy Thanh truyền sang người nàng. Nàng thấy yên tâm không sợ hãi nữa và lòng yêu mến mẹ vụt bỗng bật lên.

Phải chăng nàng tưởng nhận được ở người mẹ một sự che chở cho nàng trong những cơn sợ hãi. Nàng ghé hôn lên má mẹ, nước mắt ứa ra.

Thanh bỗng giở mình, ấy mạnh đầu Vân xuống giường và quay lưng lại phía Vân. Vân vụt khóc nức nở. Bầy Thanh chợt thức, mắt nhắm mắt mở: Ô hay chưa ngủ à! Cái gì mà khóc thế?

Vân càng thồn thức, nổi tủi cực làm nghẹn lời Vân. Nàng tin rằng mẹ nàng không yêu nàng với tất cả tấm lòng một người mẹ.

Thanh càng bực mình, lấy ngón tay vuốt gọn những sợi tóc dính trên mặt Vân: Con khóc cái gì mới được chứ? Con làm phiền lòng má quá!

Vân nói: Má không yêu con má không thương con, con thấy thế.

Thanh chợt hiểu. vội áp ngay đầu Vân vào ngực mình, nựng nịu: Ai bảo con thế? Rõ con tôi trẻ con quá. Má nào má lại không yêu con!

Vân đã bớt thồn thức. Cái lạng lẽ trong phòng mới nã nuột làm sao. Hai mẹ con Vân nhìn ngọn đèn leo lét, như chú ý lắng nghe cái lạng lẽ âm thầm.

Bỗng Thanh thông thả buông một câu:

— Ở đời này má còn ai nữa?

Giọng nói có vẻ chân thành thấm thía. Tức thì Vân ôm lấy mẹ thồn thức: Con cũng thế, con chả còn ai, ngoài má ra. . . .

(Còn nữa)

MỘT QUYỀN SÁCH LẠ

Một quyền sách chưa từng thấy ở thư-viện Đông - dương là cuốn « ĐÁNH MÁY CHỮ » dạy trong một tuần lễ biết đánh nhanh, dùng được cả 10 ngón tay và không cần phải nhìn vào máy.

Tác-giả: Vũ-Thị LỆ-DUNG. Giá 0\$20.

Bán tại trường Vũ-Khuê, 1 Av. Général hoBict Hanoi.



Gia chánh

Một vài thứ bánh và hoa quả mùa nực

Charlotte à la surprise: Mua 200 gam bánh biscuit champagne làm sẵn. Một lọ mứt dâu hay framboise, hoặc mứt soài, mứt ôi, đu - đủ làm sẵn, thứ mứt nhuộm gọi là confiture. Một hộp crème Nestlé — 50 gam bơ tươi — 200 gam đường tây bột thật nhỏ. Một cái khuôn bánh nóc chùa (khuôn charlotte). Năm thìa rượu Rhum Saint jaune hay Rhum Mana.

Pha một bát nước đường vừa ngọt. Đổ độ dăm thìa ra đĩa, mỗi lần đổ pha vào nước một chút rượu Rhum cho thơm. Cầm bánh nhúng vào đĩa nước đường cho bánh vừa thấm đủ. Rồi sắp bánh vào khuôn. Sắp đầy chung quanh khuôn, ken lại cho khéo, chỗ nào hở thì bẻ bánh từng miếng nhỏ lót cho kín khuôn (nên nhúng vừa vào nước đường, đừng cho bánh ướt quá)

Khi bánh đã vừa kín khuôn thì cho vào trong bánh một lượt mứt, rồi lại một lượt bánh, cho đến khi đầy khuôn, sắp lên trên khuôn một lượt bánh nữa. Đổ khuôn vào glacière cho mát, nếu không có glacière, nên cho vào liễn, chung quanh sắp

nước đá độ một giờ đồng hồ, sẽ đổ khuôn ra đĩa. Nên cầm đĩa úp vào khuôn rồi lật lại. Mở hộp crème Nestlé, đổ chung quanh chân bánh độ ba phần, giữ lại một phần, pha một chút phẩm hồng cho có màu hồng lọt lọt. Cho vào giấy nặn hoa hay những đường cong lên trên bánh. Bơ tươi, cũng đánh nhuyễn với đường bột, nặn hoa lá lên trên bánh. Bánh này ăn sau bữa cơm rất lịch sự. Mua tại hiệu tây 6, 7 đồng một cái, Nhà làm đồ nửa số tiền.

Petit beurre à la Surprise: Mua 200 gam bánh petit beurre làm sẵn. Nhúng vào nước đường có pha Rhum hay Porto, tùy ý. Sắp lên đĩa, sắp vuông 4 cái liền nhau. Cứ sắp một lượt bánh lại phết một lượt mứt, hoặc bơ tươi đánh với đường cho giữa bánh, cho tới khi cái bánh cao độ 10 phân tây sẽ thôi. Lúc ấy sẽ lấy lưỡi dao phết bơ chung quanh tất cả cái bánh làm như một cái bánh toàn bơ, phết cho khéo, cho láng mặt. Trên mặt bánh lấy lạc rang tách hai, chạy chỉ chung quanh, ở giữa lấy lòng trắng trứng gà đánh thật dầy với đường bột, nên pha vào bột trứng gà một chút bleu méthylène bằng dầu cái đánh ghim cho có màu xanh — rồi sẽ lấy giấy cuộn như cái loa kèn, cho bột trứng gà vào trong giấy nặn cái hoa, lá, chữ tùy ý. Hoặc mua các thứ quả như mứt mơ, mứt dưa cắt hoa, lá bày lên trên bánh. Bánh làm to, ăn vào bữa cơm. Còn trong những tiệc trà cứ làm bánh nhỏ hai cái chập làm một, để vào hộp giấy.

Người ta có thể cho crème vào những lớp giữa bánh thay cho mứt và bơ, tùy theo ý muốn. Nếu làm toàn bơ tươi phải mua độ 250 gam bơ.

Cách làm crème Anglaise. Một cốc đầy sữa pha sẵn, cho thêm vào 2 thìa to đường 3 lòng đỏ trứng gà đánh tan, 1 thìa to đầy bột mỳ Khuấy cho kỹ, lọc lại — cho vào một cái casserole nhỏ, đặt lên bếp than nhỏ lửa khuấy như khuấy hồ. Để nguội hãy cho vào bánh. Bánh làm có bơ tươi, nên để trong hòm nước đá, kéo mùa nực, bơ mau tan.

Gâteau de Nioge: 200 gam dừa nạo. vụn trộn với nước cốt crème anglaise thật tuyệt để riêng. Lấy 200 gam bánh biscuit champagne, nhúng vào nước đường có pha rượu Rhum, sắp vào một khuôn vuông hay chữ nhật, cứ một lượt bánh, một lượt dừa có pha crème, cho đầy. Để trong hòm nước đá độ 3 giờ đồng hồ, trút ra đĩa.

Trên mặt bánh rắc thêm dừa nạo. Nếu có crème Nestlé đổ chung quanh như một củ lao tuyết thì rất đẹp. Nên đánh thêm đường thật nhỏ vào trong crème.

Chuyện riêng

(Tiếp theo trang 3)

Tôi phải đối cô Tuyết - Vân

Muốn khuyên bạn nên để tâm đến sự diễm trang để giữ được lòng yêu của chồng, cô TUYẾT VÂN đã bạo tay viết trong mục chuyện riêng gửi đăng ở báo Đàn-Bà số 14 « ... Nếu ta để họ nhìn thấy « sự thực » quá... về hình thức cũng như tinh thần, họ sẽ đâm ra chán ngay. »

Cô nói thế, chắc là cô đã hiểu lầm rằng bọn tu-mỹ chúng tôi một là không chuộng sự thực, hai là ngu ngốc, nên đối với chúng tôi, bạn quần thoa có thể che đậy hết cả mọi sự thực.

Cái ý-nghĩ quá thiên lệch ấy của cô sẽ gây ra một ảnh hưởng không được tốt mấy cho các bạn gái. nhất là các bạn còn ít tuổi, thiếu kinh nghiệm, ít lịch-duyet sẽ yên trí rằng, đối với chúng tôi, bao giờ cũng cần phải dấu hết sự thực, rồi sẽ vì thế càng ngày họ càng đi ra ngoài con đường chân chính.

Trái lại ý kiến của cô TUYẾT-VÂN, tôi xin các chị em chỉ nên dấu « sự thực quá » của hình thức thôi, nếu sự thực ấy không được mỹ-quan mấy, nên không kéo được bọn tu-mỹ lại gần, hay là giữ được họ ở lại luôn luôn bên cạnh. Còn như phô bày « sự thực quá » về tinh thần là một điều hay, hay là một tính tốt mà không phải ai ai cũng có cả, vậy tôi xin thành thực mong các chị em hãy nên cố giữ lấy cái tính tốt ấy, nếu đã có và nên gắng tập cho được, nếu chưa có.

Từ cổ chí kim, bọn tu - mỹ không bao giờ có chán bỏ các bạn quần-thoa, vì đã nhìn thấy « sự thực quá » hoặc về hình thức, hoặc về tinh thần của các bạn, mà trái lại, bọn họ chỉ chán bỏ các bạn, vì đã nhìn thấy sự giả dối quá của các bạn, và nhất là sự giả dối thuộc về tinh thần thôi.

Tinh-Lac Vientiane.

Tuần - báo ĐÀN - BÀ
Tờ báo của mọi gia đình

Pharmacie TIN

MỘT HIỆU THUỐC TÂY
BAO GIỜ
CŨNG CÓ THUỐC MỚI
CHÍNH CHỦ NHÂN TRÔNG
CƠI, TIẾP ĐÃI NIỀM NỖ

5, 7, Place Neyret 5, 7, — Hanoi

社 行



國 中

China Travel Service

BUREAU DU TOURISME CHINOIS

MAISON FONDÉE EN 1923

Siège Social: 6 Queens Rd C. Hongkong

Agences et Hotels dans toute la Chine
Singapore, les Etablissements des Détroits

Agence de HAIPHONG

28 Bd Amiral de Beaumont

Téléphone: 284 & 144

Agence de HANOI

58B Route Mandarine

Téléphone: 211

dresse Télégraphique: CHITRAVEL

Pin « CON RÔNG »

CHẾ RIÊNG CHO CÁC

THUỘC - ĐỊA, LÀM TOÀN

BẰNG VẬT LIỆU CỦA PHÁP



ĐÃ TỒN TẠI BỀN LÂU

Bán tại:

TẤT CẢ CÁC HIỆU LỚN

LIN - YE

1, Ruelle Jules d'abbadie

HAIPHONG

ĐÀN - BÀ BẮT ĐIỀU KINH

DỪNG THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH HAY NHẤT...!

Điều kinh chũng ngọc số 80 giá 1\$50. — Các bà có bệnh bắt điều kinh, kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí-hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều Kinh chũng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách. kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1\$00. — Các cô k nh hành sai hện, tháng có, tháng không, da vàng, quần mắt thâm, người nhọc mệt... dùng Điều Kinh Bổ Huyết số 21 của Lê-huy-Phách, kinh hành đúng hẹ, da hồng hào, khoẻ mạnh luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

VẠN NĂNG LINH BỔ

Lê-Huy-Phách

Một thứ thuốc bổ dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người lớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh-thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, da dễ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà dùng thuốc này: bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Những người làm việc nhiều bằng tinh thần hoặc sức khỏe, dùng thuốc này thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt... lên cân, Trẻ con dùng thuốc này mau lớn! Giá 1\$00 một hộp.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ẨM

Lê-Huy-Phách

Bệnh khí hư rất nguy hiểm cho phụ nữ, Người có bệnh khí hư thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí hư, hoặc vàng, hoặc trắng, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, bần thần khó chịu... dùng Đoạn Căn Khí Hư Ẩm số 27 giá 1\$00 và « Tảo Nhập Khí Hư Trùng » số 38 giá 0\$50 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh Khí-Hư, tốt cho sự sinh dục về sau.

BỔ PHẾ TRỪ LAO

Lê-Huy-Phách

Thuốc « Bổ Phế Trừ Lao » của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi hay hơn hết. Cái công hiệu đặc sắc của thứ thuốc này không thể nào tả hết được, thực là một thứ thuốc rất hoàn toàn. Hàng vạn bệnh nhân đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi được những bệnh hiểm nghèo, công hiệu của thứ thuốc này: Khỏi các bệnh Ho: ho gió, ho đờm, ho khan, khỏi bệnh ho, khạc ra máu. Khỏi bệnh xuyễn. Khỏi đau, tức ngực. khỏi bệnh ho rúc từng cơn, khỏi ho gà của trẻ con. Khỏi bệnh ho khi có thai, hoặc ho hậu sản của đàn bà. Phòng trừ các bệnh lao phổi... Giá 1\$00hộp nhón, 0\$60 hộp nhỏ,

NAM NỮ BẢO TOÀN

Một quyển sách rất cần cho mọi gia đình. Đọc sách này, đàn ông tránh khỏi những bệnh sinh ra bởi tinh khí... đàn bà tránh khỏi những bệnh sinh ra bởi huyết, biết cách vệ sinh khi hành kinh, khi có thai, khi sinh đẻ. khi nuôi con... giá 0\$60.

NHÀ THUỐC LÊ - HUY - PHÁCH

Hanoi. — N° 19 Boulevard Gia-Long. — Hanoi

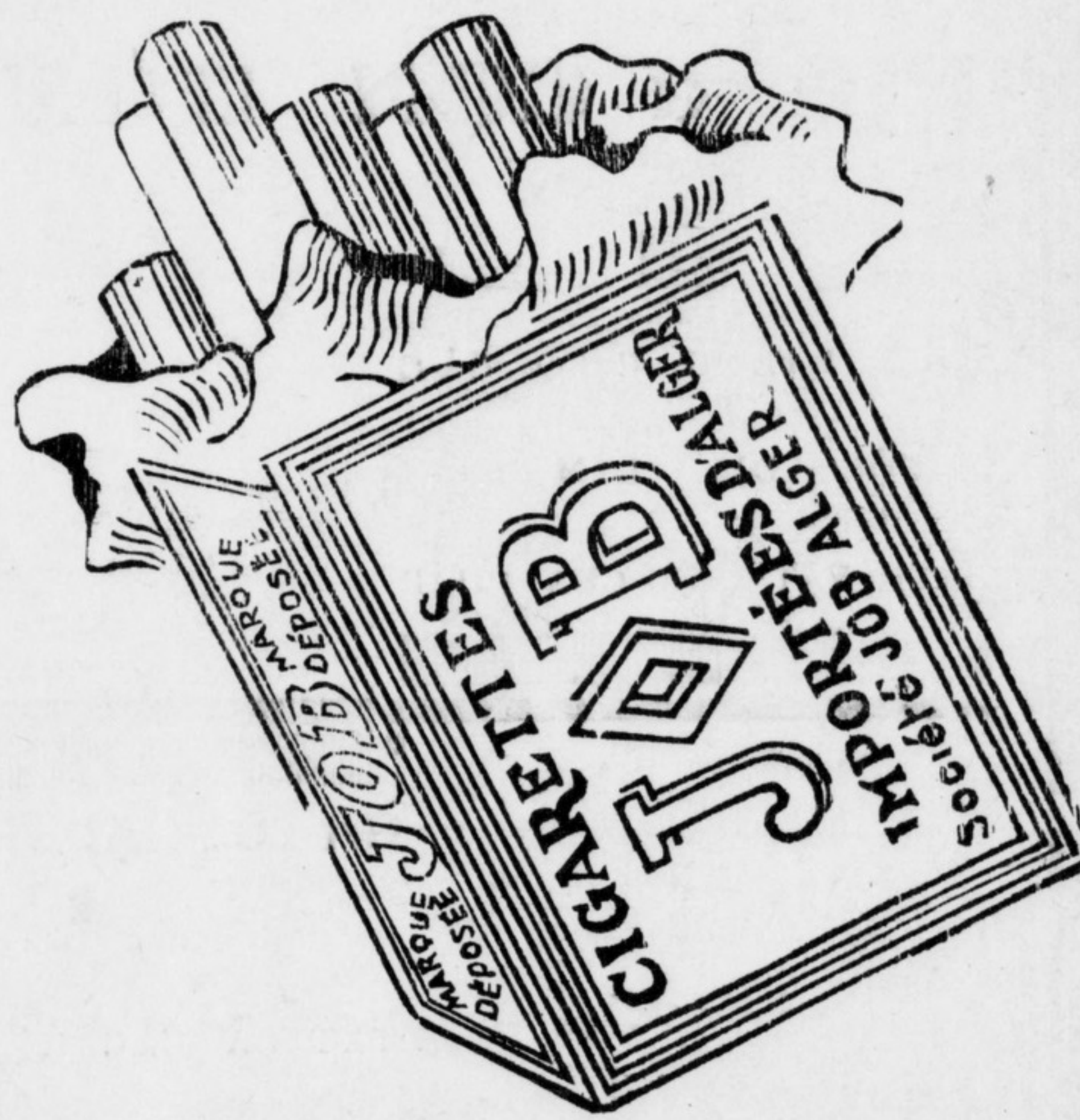
Khắp các tỉnh trong xứ Đông-dương đâu đâu cũng có Đại-lý



gói đỏ (HAVANE)
gói xanh

\$ 0.12

\$ 0.06



**TUYÊN BUÔN TẠI
XU' AN - DÊ - RI**